

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH



Tín Hiếu Ý Nghĩa
**KINH
TUẦN CỨU**

HIÊN TÀI NGUYỄN TRUNG ĐẠO

Nguyên Trưởng Nhiệm Giáo Lý

BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI

Nguyên Trưởng Ban KHẢO CỨU VỤ

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CAO ĐÀI HẢI NGOẠI



TÀI LIỆU SƯU TẨM 2018

hai • khong • mot • tam

Ebook được làm theo tài liệu Microsoft Document do **Hiền Tài Nguyễn**
Trung Đạo biên soạn. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có,
do việc chuyển đổi và trình bày ebook dạng pdf, xin vui lòng gởi điện thư vào địa
chỉ: tamnguyen351@live.com

Thành thật tri ơn **HIỀN TÀI NGUYỄN TRUNG ĐẠO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và
công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website
ngõ hẻm **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần
vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 03/01/2020
Tâm Nguyên
Website: tusachCAODAI.wordpress.com

Tìm Hiểu Ý Nghĩa

KINH TUÂN CỬU

HÌÈN TÀI NGUYỄN TRUNG ĐẠO



MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	7
SƠ LƯỢC VỀ CÁC TỪNG TRỜI.....	9
NGÔI VI CŨ	11
KINH KHAI CỨU	
ĐẠI TƯỜNG và TIỂU TƯỜNG	15
KINH ĐỆ NHỨT CỨU	21
▪ Phụ Chú Về Cụm Từ: Ba Thần Phẩm	25
KINH ĐỆ NHỊ CỨU	27
TÓM LƯỢC	
KINH NHỨT CỨU VÀ NHỊ CỨU	33
KINH ĐỆ TAM CỨU	37
ĐỆ TAM CỨU RÚT GỌN	41
▪ Chơn Thần & Chơn Hồn.....	42
KINH ĐỆ TỨ CỨU.....	45
KINH ĐỆ NGŨ CỨU	49
KINH ĐỆ LỤC CỨU	53
KINH ĐỆ THẤT CỨU	57
KINH ĐỆ BÁT CỨU	61
KINH ĐỆ CỬU CỨU	65
▪ Các Từng Trời Trong Kinh Tuần Cứu Và Kinh Di Lạc.....	68
BÀI KINH TIỂU TƯỜNG	71
▪ Các Từng Trời Trong Kinh Tuần Cứu Và Kinh Di Lạc.....	74
KINH ĐẠI TƯỜNG	77
THAY LỜI KẾT LUẬN	83



LỜI NÓI ĐẦU



TRƯỚC KHI TỰNG KINH TUẦN CỬU, VỊ CHỦ LỄ CÓ THỂ NÓI CHO TANG QUYẾN VÀ CÁC ĐỒNG ĐẠO THAM DỰ lẽ biết rằng: Đến Tuần Cửu này, Chơn Thần sẽ được đưa lên Tùng Trời nào, và nơi đây Chơn Thần sẽ được hưởng những ân huệ gì. Có thể tóm lược như sau.

Theo Bài Thuyết Đạo của Ngài Hồ Bảo Đạo “*Giải Thích Kinh Cúng Tuần Cửu*” thì, trong Tuần Đệ Nhứt Cửu và Đệ Nhị Cửu, Chơn Thần vẫn còn ở lân lộn nơi cõi trần. Đến cuối Tuần Cửu thứ nhì, Chơn Thần mới xa chừng cõi trần và thấy được cảnh Trời tốt đẹp, Chơn Thần nhẹ nhàng bay vút lên cao để lên các tùng Trời:

*Xa chừng thế giới Địa hoản,
Cõi Thiên đẹp thấy nhẹ nhàng cao thăng.*

Từ Tuần Cửu thứ Ba, Chơn Thần được lần lược đưa lên các tùng Trời sau đây:

- ❖ *Thanh Thiên,*
- ❖ *Huỳnh Thiên,*
- ❖ *Xích Thiên,*
- ❖ *Kim Thiên,*
- ❖ *Hạo Nhiên Thiên,*
- ❖ *Phi Thường Thiên,*
- ❖ *Tạo Hóa Thiên.*

Ở Tuần Cửu thứ Chín, Chơn Thần được Đức Phật Mẫu ban thưởng cho dự Hội Bàn Đào. Sau đó, Chơn Thần được

gọi vào Ngọc Hu Cung để được phán xét...

Trân trọng,
San Diego, Hè 2018
Hiền Tài Nguyễn Trung Dao



SƠ LƯỢC VỀ CÁC TỪNG TRỜI



TỪNG Trời THANH THIÊN, Chơn Thần được Nước Cam Lồ làm tiêu tan THẤT TÌNH LỤC Dục, và được nhận *Sách Trường Xuân*.

- Ở từng Trời **HUỲNH THIÊN**, Chơn Thần được tẩy trừ khí độc hại, được giải tán khí ô trược và được Lửa Tam Muội đốt cháy hết các *Oan Gia* của kiếp sanh, tức những thù hận nơi cõi trần.
- Ở từng Trời **XÍCH THIÊN**, nhờ vào Minh Cảnh Đài và Vô Tự Kinh, Chơn Thần được biết về các tội phuỚc và các thành quả đạt được trong suốt kiếp sống nơi cõi trần, ngoài ra còn được học thông suốt các lẽ huyền vi mầu nhiệm của Trời Đất.
- Ở từng Trời **KIM THIÊN**, Chơn Thần được xem qua cho biết sự nghiệp cũ đã tạo được trong các kiếp sống, rồi tự định ngôi vị cho mình. Sau đó, Chơn Thần được đưa đến *Đài Huệ Hương* để xông hương tẩy trược cho Thánh Thể được thơm tho.
- Ở từng Trời **HẠO NHIÊN THIÊN**, Chơn Thần được đi bái kiến Đức *Chuẩn Đề Bồ Tát* để được nghe *giải thích về Thiên Thơ* tức luật pháp của Trời, và sau đó đi bái kiến Đức *Phổ Hiền Bồ Tát* để được dỡ cái *Kim Cô*.
- Ở từng Trời **PHI TƯỞNG THIÊN**, Chơn Thần được *Đức Tử Hàng Bồ Tát* giải trừ hết các quả kiếp nơi cõi trần. Sau cùng, Chơn Thần được đưa đến *Cung Diệt Bửu*, nơi đây Chơn Thần được rửa sạch hết cái kiếp sống buồn thảm của con người nơi cõi trần bằng nước Cam Lồ rót ra từ

bầu Rượu Tiên.

- Ở từng Trời **TẠO HÓA THIÊN**, Chơn Thần được Đức PHẬT MÃU ban thưởng cho dự *Hội Bàn Đào*. Sau đó, Chơn Thần được gọi vào *Ngọc Hu Cung* để cho biết được thưởng hay bị trừng phạt. Sau khi được phán xét, các Chơn Thần được phân ra 2 hạng : hạng *thoái hóa* và hạng *tấn hóa*.

Hạng thoái hóa còn nặng nợ vay trả thì được đưa qua Kim Bồn để đâm thai trở lại cõi trần, chịu kiếp luân hồi.

Hạng tấn hóa được Đức Chí Tôn ban thưởng phẩm vị tương xứng, được Đức Phật Mẫu đưa đến Cung Trí Giác để luyện Đạo, tùy theo công nghiệp mà hưởng phẩm trật thiêng liêng, thoát khỏi vòng luân hồi.

NGÔI VỊ CŨ



THEO GIO LÝ CAO ĐÀI, KHI MỘT TÍN ĐỒ CAO ĐÀI GIỮ TRỌN LUẬT ĐẠO QUI VỊ THÌ CHƠN THẦN VÀ Linh Hôn sẽ được trở về cùng với Đức Phật Mẫu và Đức Chí Tôn.

Trong các bài Kinh Tận Độ, thường gặp những từ như: *Quê xưa, Ngôi xưa, Cựu Vị, Qui nguyên*, ... Những từ này thường được dùng trong những câu kinh có nghĩa như sau: Khi một Nguyên Nhơn qui vị thì Chơn Thần và Linh Hôn được trở về ngôi vị cũ của mình nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sông.

Trong bài Kinh Cầu Hôn Khi Hấp Hối có câu:

*Rắp nhập cảnh Thiêng Liêng Hằng Sông,
Chốn quê xưa giải mộng trần gian.*

Trong Kinh Khi Đã Chết Rồi có câu:

*Quê xưa trở, cõi đọa từ,
Đoạt cơ thoát tục bấy chừ tuyệt luân.*

Trong Kinh Tẩn Liệm có câu:

*Hồn Trời hóa trở về Thiên cảnh,
Xác đất sanh đến linh phục hồi.*

Trong bài Kinh Đưa Linh Cứu có câu:

*Nam Mô Tam Trần Hu Vô,
Oai nghiêm độ rỗi Cao Đồ qui nguyên.*

Trong bài Kinh Hạ Huyệt có câu:

*Ngó Cực Lạc theo huờn xá lợi,
Cửu Trùng Thiên mở lối qui nguyên.*

Trong bài Kinh Đệ Nhứt Cửu có câu:

*Đem mình nương bóng Chí Linh,
Định tâm chí Thánh mới gìn ngôi xưa.*

Trong bài Kinh Giải Oan có câu:

*Nhập Thánh Thể dò đường cựu vị,
Noi Chơn Truyền khử quỷ trừ ma.*

Trong bài Kinh Tụng Cha Mẹ Đã Qui Liễu có câu:

*Thong dong cõi thọ nương hồn,
Chờ con lập đức giúp huồn ngôi xưa.*

Mặt khác, một con người lúc còn sống, còn tinh táo, mà nếu được đưa đến một thành phố lạ thì vẫn thấy bỡ ngỡ và khó khăn để tìm đường đi. Như vậy, Chơn Hồn vừa mới xuất ra từ thể xác của một người mới chết thì còn khờ khạo, chưa định tĩnh, không nhớ được đường về nơi quê xưa vị cũ nơi Cõi Thiêng liêng. Do đó mà đối với một Tín Đồ Cao Đài trong cơn hấp hối, thì Diêu Trì Cung cử các vị Tiên Nữ đến gìn giữ Chơn Hồn để rồi sẽ hướng dẫn lần lần lên các tầng Trời của Cửu Trùng Thiên:

*Diêu Trì Cung sai nàng Tiên Nữ,
Phép Lục Nương gìn giữ Chơn hồn.
■ (Kinh Cầu Hồn Khi Hấp Hối)*

Ngoài ra, Chơn Hồn đã sinh hoạt với thể xác trong trọn kiếp sanh, nên Chơn Hồn rất luyến ái với thể xác và luôn luôn muốn bám díu lấy thể xác, không muốn rời xa, cũng như không muốn rời bỏ cõi trần nầy là nơi có nhiều thân bằng quyến thuộc. Do vậy mà các bài Kinh Tang Lễ phải thường xuyên nhắc nhở Chơn Hồn là hãy rời bỏ thể xác và dứt khoát quên đi cõi trần là chốn đọa đày, để trở về quê xưa nơi Cõi Thiêng Liêng Hằng Sống. Đó là ý nghĩa của những câu Kinh sau đây:

*Cầu các Trần Thần linh trợ lịnh,
Giữ Chơn hồn xa lánh xác trần.*

■ (Kinh Đưa Linh Cứu)

*Cõi thảm khổ đã vừa qua khỏi,
Quên trần ai mong mỏi Động Đào.
Ngó chi khổ hải sóng xao,
Đoạn tình yểm dục đặng vào cõi Thiên.*

■ (Kinh Khai Cửu...)

*Khá tinh giấc tiên duyên nhớ lại,
Đoạn cho rồi oan trái buổi sanh,*

■ (Kinh Đệ Nhứt Cửu)

**KINH KHAI CỬU
ĐẠI TƯỜNG và TIỂU TƯỜNG**



BÀI KINH KHAI CỬU, ĐẠI TƯỜNG VÀ TIỂU TƯỜNG
DO ĐỨC THƯỜNG CỦ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI
giáng cơ ban cho để Đồng Nhi tụng mở đầu trước khi tụng
kinh làm Tuần Cửu, hay làm Tiểu Tường hoặc Đại Tường.

Đã quá chín tầng Trời đến vị,
Thân đặng an, Tinh, Khí cũng an.
Tầng Trời gắng bước lên thang,
Trông mây nhìn lại cảnh nhàn buổi xưa.
Cõi thảm khổ đã vừa qua khỏi,
Quên trần ai mong mỏi Động Đào.
Ngó chi khổ hải sóng xao,
Đoạn tình yểm dục đặng vào cõi Thiên.
Giọt lụy của Cửu Huyền dâu đố,
Chớ đau lòng thuận nợ trầm luân.
Nắm cây huệ kiếm gươm thần,
Dứt tan sự thế nợ trần từ đây.

* Bốn câu đầu của bài Kinh nhắc cho Chơn Thần nhớ lại quê xưa cảnh cũ khi còn ở Cõi Thiêng Liêng. Đồng thời các câu kinh cũng nhắc cho Chơn Thần nhớ lại cảnh thong dong nhàn hạ buổi xưa, lúc chưa đầu kiếp xuống trần, để giúp Chơn Thần quyết chí trở về “Quê xưa” mà từ bỏ “Cõi đọa” nơi trần thế:

- **Câu 1: Đã quá chín tầng Trời đến vị,**
- **Câu 2: Thân đặng an, Tinh, Khí cũng an.**
- Chín tầng Trời: Chín từng Trời nơi Cõi Thiêng Liêng

gọi là Cửu Trùng Thiên, là nơi ngự của các Đấng Thiêng Liêng: Thần, Thánh, Tiên, Phật.

- Đến vị: Đến nơi ngôi vị cũ.
- Thần và Tinh Khí: *Tinh Khí* là 3 thể xác thân của con người, *Tinh* là xác phm, *Khí* là Chơn Thần, *Thần* là Linh Hồn còn gọi là Chơn Linh, Chơn Thần bao gồm chất bao bọc lấy xác phàm và làm trung gian giữa xác phàm và Linh Hồn.
- C.1: Qua khỏi Cửu Trùng Thiên là đến nơi ngôi vị cũ,
- C.2: Tinh túc thể xác đang an nằm trong lòng đất, Thần và Khí túc Chơn Thần và Linh Hồn được các Đấng cứu giúp cũng an ổn trở về với Cõi Thiêng Liêng.
- **Câu 3: Tầng Trời gắng bước lên thang,**
- **Câu 4: Trông mây nhìn lại cảnh nhàn buối xưa.**
- Tầng Trời: Từ Cõi Phàm lên đến Bạch Ngọc Kinh (là nơi thường ngự của Đức Chí Tôn) được chia ra nhiều cảnh giới hay tầng Trời khác nhau, từ thấp lên cao.
- Trông mây: nhìn các vầng mây.
- C.3: Chơn Thần cố gắng lên các từng Trời từ thấp đến cao như lên từng nấc thang,
- C.4: Trông thấy các vầng mây vừa qua thì nhớ lại cảnh nhàn hạ buối xưa.
- ❖ Bốn câu kế tiếp nhắc nhở Chơn Thần là mới vừa thoát được cõi thảm khổ thì hãy quên đi cõi trần ai ô trước để mong mỏi về cõi Tiên. Đừng nhìn biển khổ dợn sóng ba đào, hãy cắt đứt các thứ tình cảm và đè nén lòng ham muốn để vào cõi Trời:
 - **Câu 5: Cõi thảm khổ đã vừa qua khỏi,**
 - **Câu 6: Quên trần ai mong mỏi Động Dao.**

- Cõi thảm khổ: là cõi trần, cõi trần được ví như là biển khổ. Vì cõi chúng sanh đau khổ nên Đức CHÍ TÔN mới khai mở Đạo; nếu không vì nỗi khổ của chúng sanh thì có lẽ không cần đến Đạo để giải thoát. Trong Kinh có câu: “Biển trần khổ...”
- Trần ai: Trần là bụi, ai cũng là bụi. *Cõi trần ai* chỉ cõi trần đầy ô trược.
- Động Đào: Chỉ cõi Tiên ở, dựa theo một điển tích xưa.
- ❖ **Ghi Chú:** *Cõi thảm khổ* là cõi trần. *Động Đào*: là cõi Tiên.
- C.5: Chơn Thần vừa thoát khỏi cõi thảm khổ nơi trần gian,
- C.6: Hãy quên đi cõi trần ô trược để mong mỏi về chốn Đào Nguyên là cõi Tiên.
- **Câu 7: Ngó chi khổ hải sóng xao,**
- **Câu 8: Đoạn tình yểm dục đặng vào cõi Thiên.**
- Khổ Hải: Khổ Hải là Biển khổ, chỉ cõi trần. Phật gọi cõi trần là Khổ Hải.
- Sóng xao: Lượn sóng xao động.
- Đoạn tình: Đoạn tình là cắt đứt *Thất Tình*, gồm: Hỷ, Nộ, Ái, Ố, Ai, Lạc, Dục.
- Yểm dục: Yểm dục là đè nén *Lực Dục*, gồm có: Thinh dục, Sắc dục, Hương dục, Vị dục, Xúc dục, Ý dục.
- C.7: Nhìn lm chi biển khổ đang dợn sóng ba dào, ý nói: *Đừng nhìn xuống cõi trần đau khổ với những sinh hoạt ô hợp và phức tạp.*
- C.8: Hy cắt đứt các thứ tình cảm yếu đuối v đè nén lòng ham muốn thấp hèn để được vo ci thing ling.
- ❖ Bốn câu cuối khuyên Chơn Thần:
 - *Đừng* vì những lời than khóc thảm thiết của người thân mà đau lòng trở lại cõi trần để phải chịu chìm

đắm trong kiếp luân hồi,

- Hãy dùng sự giác ngộ và cái trí huệ của mình như cây kiểm huyền diệu để dẹp tan việc đời và cắt đứt các món nợ trần ràng buộc:
- **Câu 9: Giọt lụy của Cửu Huyền dầu đỗ,**
- **Câu 10: Chớ đau lòng thuận nợ trầm luân.**
- Cửu Huyền: Ông Bà Tổ Tiên gồm 9 đời, ở câu này từ Cửu Huyền được hiểu là 9 bực liên quan thân thiết với người chết, gồm: Cha, Mẹ, Cha vợ hoặc cha chồng, Mẹ vợ hoặc mẹ chồng, Vợ hoặc Chồng, Anh hoặc Chị, Em, Con, Cháu.
- Trầm luân: Chìm đắm trong biển khổ, ý nói chưa thoát khỏi vòng luân hồi.
- C.9: Dù cho những người thân yêu ruột thịt có than khóc thảm thiết vì cái chết của mình,
- C.10: Cũng đừng đau xót mà thuận theo nợ trầm luân để phải chịu chìm đắm trong kiếp luân hồi.
- **Câu 11: Nắm cây huệ kiểm gươm thần,**
- **Câu 12: Dứt tan sự thế nợ trần từ đây.**
- Huệ: Sáng suốt, thông hiểu mọi sự.
- Thần: Linh thiêng huyền diệu.
- Huệ kiểm gươm thần: Người tu hành dùng sự giác ngộ sáng suốt làm cây huệ kiểm và cây gươm thần để quyết thắng Thất tình Lục dục và chặt đứt mọi phiền não, mọi ràng buộc nơi cõi trần đặng trở về cõi thiêng liêng.
- Sự thế: Việc đời.
- Nợ trần: Những món nợ oan nghiệt gây ra trong kiếp sống.
- C.11: Dùng sự sáng suốt và giác ngộ như cây huệ kiểm và cây gươm thần huyền diệu

- C.12: Để dẹp hẳn việc đời và cắt đứt những món nợ oan khiên ràng buộc thì từ đây mới trở về được cõi thiêng liêng.

Hai câu sau cũng gợi cho chúng ta ý nghĩa của hai câu trong bài Kinh Cầu Tổ Phụ Đã Qui Liễu:

*Dâng gươm huệ kiếm xin cầm,
Chặt lìa trái chủ đặng tâm ngôi Thiên.*

Tóm lại, bi Kinh Khai Cửu nhắc cho Chơn Hôn nhớ lại cảnh thong dong nhàn hạ lúc cịn ở cõi thiêng liêng, chưa đâu kiếp xuống trần, và khuyên Chơn Hôn hãy quên đi cõi trần đầy đau khổ để trở về cõi Tiên an nhàn. Hãy dùng sự giác ngộ và cái trí huệ của mình làm cây huệ kiếm và cây gươm thần để cắt đứt những món nợ oan khiên của cõi thảm khổ để được trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sông.

Thất Nương Diêu Trì Cung có cho biết:

“Trăm duyên phước tục khó bù buồn Tiên”

Đức CHÍ TƠN có dạy như sau:

*“Đứng bậc Đế vương nơi trái địa cầu này, chưa đặng vào
bực chót của địa cầu 67”*

KINH ĐỆ NHỨT CỬU



BÀI KINH ĐỆ NHỨT CỬU DO NHỨT NƯƠNG DIÊU TRÌ CUNG GIÁNG CƠ BẢN CHO. NHỨT NƯƠNG CÓ nhiệm vụ chưởng quản Vườn Ngạn Quyển ở Cung Diêu Trì, nơi từng Trời Tạo Hóa Thiên.

Trong Quyển Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sông (trang 26), Đức Hộ Pháp có dạy: “*Còn tánh tóc mạch nghe nói nơi Diêu Trì Cung có Vườn Ngạn Uyển, mà Vườn Ngạn Uyển ấy ra sao? Trong kinh luật có nói: ‘Mỗi mạng sanh con người đều có hiện tượng một bông nở trong Vườn Ngạn Uyển, mỗi khi bông ấy héo rụng tức nhiên là có một người chết’. Tại thế này gọi là chết chớ không phải chết, loài người không bao giờ chết cả...*”.

Trong Vườn Ngạn Uyển có rất nhiều loại hoa, mỗi bông hoa tượng trưng cho Chơn Hồn của một Nguyên Nhân ở cõi trần. Nhứt Nương Diêu Trì Cung có dạy như sau: “*Mỗi cái hoa là một Chơn Hồn của cả kẻ nguyên nhân, thạnh suy, thăng đọa, thì cũng do nơi khởi sanh hoa khi ấy, định sanh mạng của mỗi người*”.

- ❖ Sau đây là ý nghĩa của bốn câu mở đầu bài Kinh: Một cái hoa được sanh ra ở vườn Ngạn Uyển mà héo tàn thì một mạng người ở cõi trần vừa chết, thể xác phàm phải chịu rã tan. Không còn ràng buộc bởi 7 dây oan nghiệt của Thất Tình (*Hỷ, Nộ, Ái, Ố, Ai, Lạc, Dục*, tức: *Mừng, Giận, Thương, Ghét, Buồn, Vui, Ham Muốn*), Chơn Thần đồng thời được rửa sạch hết các nhơ bợn của cõi trần đã gây ra lăm nỗi đau thương. Đó là nội dung của 4 câu mở

đầu bài Kinh Đệ Nhứt Cửu:

Vườn Ngan Uyển sanh hoa đã héo,

Khối hình hài đã chịu rã tan.

Bảy dây oan nghiệt hết ràng,

Bợn trần rửa sạch muôn ngàn đau thương.

► **GHI CHÚ:**

Bảy Dây Oan Nghiệt ở 7 nơi: nơi Nê Huờn Cung, ngay Trán, ngay Cổ, ngay Tim, ngay Hồng Trái, dưới Dạ Dưới, dưới Xương Khu.

- ❖ Tiếp theo, bài Kinh chỉ cho Chơn Thần biết về con đường cao voi voi đi lên cõi Trời, ánh hào quang của Đức Chí Tôn đang chiếu sáng rực rỡ nơi Bạch Ngọc Kinh, Chơn Thần hãy cố gắng bước đi cho mau để vượt qua ba Thần Phẩm Thiêng Liêng (*là Thần vị, Thánh vị, Tiên vị*), thì được đứng đầu Tam Thiên (*là Thiên Thủ, Thiên Thủ, Thiên Tiên*), tức vào hàng Phật vị:

Kìa Thiên cảnh con đường voi voi,

Ánh Hồng Quân đương chói Ngọc Lầu.

Cung Thiêm gắng bước cho mau,

Thoát ba Thần phẩm đứng đầu Tam Thiên.

- ❖ Kế tiếp, bài Kinh kêu gọi Chơn Thần hãy thức tỉnh để nhớ lại căn xưa (tiền duyên) mà cắt đứt mọi mòn nợ oan nghiệt đã gây ra trong kiếp sống, nương theo ánh sáng của Đức Chí Tôn, định cái tâm cho được hoàn toàn tốt đẹp mới gìn giữ được ngôi xưa vị cũ ở cõi thiêng liêng:

Khá tỉnh thức tiền duyên nhớ lại,

Đoạn cho rồi oan trái buổi sanh,

Đem mình nương bóng Chí Linh,

Định tâm chí Thánh mới gìn ngôi xưa.

Hai câu sau gợi cho chúng ta ý nghĩa của hai câu trong bài Kinh Giải Oan là:

*“Cứu noi bóng CHÍ LINH soi bước,
Gội mê đỡ tắm nước Ma-Ha”.*

- ❖ Đoạn cuối của bài Kinh nhắc nhớ **Hồn**, tức *Linh Hồn*, phải giữ cho luôn luôn tinh táo để nhớ lại căn xưa kiếp cũ của mình, nhắc nhớ **Phách** tức *Chơn Thần* có bản chất cao quý thiêng liêng thì phải giữ cho được luôn luôn cao quý thiêng liêng:

*Hồn định tinh đã vừa định tinh,
Phách anh linh ắt phải anh linh.*

Tạm hiểu: *Linh Hồn* được thoát xác, sau thời gian mê loạn, giờ được tinh giấc trở lại.

- Chơn Thần* là thể thiêng liêng sáng suốt, nay được thoát xác, thì phải trở lại anh linh sáng suốt.

- ❖ Hai câu cuối cùng cho biết Chơn Linh đoạt lại được ngôi vị xưa nơi cõi thiêng liêng:

*Quản bao thập ác lục hình,
Giải thi thoát khổ diệt hình đoạt căn.**

Tạm hiểu: Có sá gì *10 điều ác do thân, khẩu và ý* gây ra, cũng như *6 hình thức cảm dỗ của cõi trần*, vì nay đã cởi bỏ thể xác rồi, hình hài tiêu tan, bảy dây oan nghiệt đã đứt, Linh Hồn được thoát khỏi cảnh khổ não nơi trần gian và đoạt ngôi vị cũ nơi cõi thiêng liêng.

* Thập ác gồm có:

- Về Thân: Sát sanh, Du đạo, Tà dâm.
- Về Khẩu: Nói dối, Nói tục tĩu, Nói Thêu dệt, Nói điều độc ác.
- Về ý: Tham, Sân, Si (tham lam, giận dữ, si mê).

* Lục hình hay Lục trân là 6 hình thức bày ra nơi cõi trân, gồm có: Sắc, Thinh, Hương, Vị, Xúc, Pháp.

Thân Phàm có *Lục Căn* là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Có Lục Căn nên mới có Lục Thức, rồi *Lục Thức* bị cám dỗ bởi *Lục Trân* mới sinh ra *Lục Dục*, gồm: *Sắc Dục, Thinh Dục, Hương Dục, Vị Dục, Xúc Dục, Pháp Dục*.

► GHI CHÚ:

* Có tài liệu ghi là **đoạn** căn.

Đoạt căn: Chiếm lấy ngôi vị cũ nơi cõi thiêng liêng.

Đoạn căn: Cắt đứt 7 dây oan nghiệt để Chơn Thần rời khỏi thể xác mà bay về cõi thiêng liêng.

Bản in 1936 của Hội Thánh ghi là “**đoạt căn**”.



PHỤ CHÚ VỀ CỤM TỪ: BA THẦN PHẨM

Xin nêu thêm về ý nghĩa của cụm từ “*Ba Thần Phẩm*”

BA THẦN PHẨM

Câu: *Thốt ba Thần phẩm đứng đầu Tam Thiên.*

Thần: Thiêng liêng mầu nhiệm, ví dụ: Thần chú, Thần dược, Thần y, Thần học, Thần quyền, Thần Giáo, Thần phẩm.

Thần Phẩm: Phẩm vị thiêng liêng.

Ba Thần Phẩm: Ba phẩm cấp Thiêng Liêng, gồm có: **Thần vị, Thánh vị, Tiên vị.**

Mỗi Thần Phẩm này lại chia làm ba phẩm cấp tạo thành 9 phẩm cấp gọi chung là *Cửu phẩm Thần Tiên*:

- **Thần vị** có: Địa Thần, Nhơn Thần, **Thin Thần,**
- **Thánh vị** có: Địa Thánh, Nhơn Thánh, **Thiên Thánh,**
- **Tiên vị** có: Địa Tiên, Nhơn Tiên, **Thiên Tiên.**

Tam Thiên: Ba Ngôi Thiên. Đó là **Thiên Thần, Thiên Thánh, Thiên Tiên.**

Đứng đầu Tam Thiên: Đứng trên ba ngôi Thiên, là **Thiên Thần, Thiên Thánh, Thiên Tiên**, tức vào hàng *Phật vị*.

* Trong từ ngữ “*Tam Thiên*”, chữ **Tam** có thể hiểu là **ba** hoặc **thứ ba**.

* Do trong các cụm từ “*Cửu Thiên Khai Hóa*” và “*Cửu Trùng Thiên*” thì chữ **Cửu** có nghĩa là **chín** (không phải **thứ chín**), nên trong từ ngữ “*Tam Thiên*” chúng tôi hiểu **Tam** là **ba**. Cho nên toàn câu:

“*Thoát ba Thần phẩm đứng đầu Tam Thiên*”

Theo ý chúng tôi, có thể hiểu như sau:

“Vượt qua ba Thần Phẩm Thiêng Liêng (là **Thần vị**, **Thánh vị**, **Tiên vị**), thì được đứng đầu Tam Thiên là: **Thiên** **Thần**, **Thiên** **Thánh**, **Thiên** **Tiên**, tức vào hàng Phật vị ”.



KINH ĐỆ NHỊ CỬU



BÀI KINH ĐỆ NHỊ CỬU DO NHỊ NƯƠNG DIÊU TRÌ CUNG GIÁNG CƠ BẢN CHO. Nhị Nương có nhiệm vụ cai quản Vườn Đào Tiên của Đức Phật Mẫu ở Cung Diêu Trì nơi từng Trời Tạo Hóa Thiên.

Trái Đào Tiên hay trái Bàn Đào là báu vật, chỉ có ở Cõi Thiêng Liêng. Theo truyền thuyết: Ăn một trái sẽ được trường sanh bất tử nơi Cõi Thiêng Liêng. Trong bài Phật Mẫu Chơn Kinh có câu: “*Chưởng Đào tiên thủ giải trường tồn*” có nghĩa là Đức Phật Mẫu chưởng quản Vườn Đào Tiên, và dùng Quả Đào Tiên làm phần thưởng cho các Chơn Linh đắc đạo trở về ăn vào để được hằng sống nơi Cõi Thiêng Liêng. Đức Hộ Pháp giải nghĩa Phật Mẫu Chơn Kinh có dạy như sau: “*Nơi Diêu Trì Cung, Phật Mẫu trụ Sanh Quang lại làm một khối, gọi là Quả Đào Tiên, đủ sự sống vĩnh cửu nơi cõi Hu Linh, sẽ phát cho chúng ta dùng cho rõ hiểu phép trường sanh*”.

Xin tìm hiểu ý nghĩa bài Kinh:

- ❖ Sau đây là ý nghĩa của bốn câu mở đầu bài Kinh: *Vườn Đào Tiên* của Đức Phật Mẫu có trái vừa bắt đầu chín, và *Rượu Tiên* đã được Đức Phật Mẫu ra lệnh ban cho. *Buổi tiệc linh đình* có *Đào Tiên* và *Rượu Trường Sinh* đã được dọn sẵn sàng chờ cho Chơn Thần đến tham dự để hội hiệp cùng các Đấng Thiêng Liêng:

*Tây Vương Mẫu vườn Đào ướm chín,
Chén trường sanh có lệnh ngự ban.*

*Tiệc hồng đã dọn sẵn sàng,
Chơn Thần khá đến hội hàng Chu Linh.*

- ❖ Đoạn Kinh kể tiếp nhắc cho Chơn Thần thấy *sự mâu nhiệm của Thiên Đỉnh* với phép thuật biến hóa huyền diệu. Đã cởi bỏ được xác phàm, Chơn Thần trở nên *nhé nhàng đạp chân lên Ngân Kiều* để đi qua Biển Khổ (Ngân Hà).

*Đã thấy đủ Thiên đỉnh huyền pháp,
Cởi giác thân lên đạp Ngân Kiều.*

- ❖ Chơn Thần bấy giờ thấy được *Sao Bắc Đầu chiếu sáng thấu đến tận từng Trời thứ nhứt*, và nhờ làn ánh sáng vàng làm thành như cái kiệu để đưa Chơn Thần đến bái lê Đức Chí Tôn ở Ngọc Hư Cung:

*Đầu Tinh chiếu thấu Nguyên Tiêu,
Kim Quang kiệu đỡ đến triều Ngọc Hư.*

- ❖ Bốn câu cuối của bài Kinh cho biết: đến đây ***Khí***, tức *Chơn Thần*, trở nên trong trẻo tinh khiết như băng tuyết, ***Thần***, tức *Linh Hồn*, thì hoàn toàn yên lặng và đẹp đẽ như ánh sáng mùa xuân. Đã xa khỏi cõi trần, thấy được cảnh Trời đẹp đẽ, Chơn Thần nhẹ nhàng bay vút lên cao:

*Khí trong trẻo đường như băng tuyết,
Thần im đìm đường nét thiều quang.
Xa chừng thế giải Địa hoản,
Cõi Thiên đẹp thấy nhẹ nhàng cao thăng.*

(Tinh, ***Khí***, ***Thần*** là: Thể xác, ***Chơn Thần***, *Linh Hồn*.)

Bài Nhị Cửu nhắc cho Chơn Thần nhớ lại thân tộc thiêng liêng đang chờ đợi. Đức Phật Mẫu đã ban lệnh mở “*Tiệc hồng*” sẵn sàng đón rước. Chơn Thần như kẻ đi xa chót nhớ lại quê hương, nhớ cha nhớ mẹ, nhớ thân tộc họ hàng, nhớ cả thân tộc Tông Đường nơi Cõi Thiêng Liêng, nôn nóng trở về “cõi Thiên” không còn quyến luyến “*thế giới Địa hoản*” nữa.

► TỪ VỰNG

- Tây Vương Mẫu: Đức Phật Mẫu.
- Chén trường sanh: là chén rượu Tiên, uống vào thì được trường sanh bất tử.
- Tiệc hồng: Hồng là to lớn (Kinh NHTĐ: **Hồng oai, hồng từ**) Tiệc hồng là yến tiệc long trọng.
- Thiên Đinh: Triều Đinh của Đức Chí Tôn.
- Huyền Pháp: Pháp thuật biến hóa huyền diệu.
- Giác Thân: Xác phàm có cảm giác.
- Ngân Kiều: Cây cầu bắc qua sông Ngân Hà nơi cõi thiêng liêng, Ngân Hà nối liền với Biển Khổ nên được xem như Biển Khổ. Theo truyền thuyết, Ngân Hà là con sông ngăn cách Ngưu Lang Chức Nữ, chỉ được gặp nhau vào đêm mùng 7 tháng 7 hằng năm. (Kệ chuông: **Pháp giới chúng sanh đồng đăng bỉ ngạn: Nhơn sanh các cõi trần cùng lên bờ bên kia, tức bờ giải thoát**. Kinh Giải Oan: **Huệ quang chiếu thấu chánh tà, Chèo thuyền Bát Nhã Ngân Hà độ sanh**).
- Đẩu Tinh: Ngôi sao Bắc Đẩu.
- Nguyên Tiêu: Từng Trời thứ nhứt.
- Kim Quang: ánh sáng màu vàng.
- Khí, Thần: *Khí* là Chơn Thần, *Thần* là Linh Hồn (Tam Bửu của con người là Tinh, Khí, Thần: *Tinh* là thể xác, *Khí* là Chơn Thần, *Thần* là Linh Hồn).
- Thiếu quang: ánh sáng tốt đẹp, đó là ánh sáng mùa xuân (Truyện Kiều: *Ngày xuân con én đưa thoi, Thiếu quang chín chục đã ngoài sáu mươi*).
- Địa Hoàn: Khắp cả mặt đất. *Thế Giới Địa Hoàn* chỉ quả Địa Cầu 68 mà nhơn loại đang sanh sống.

Bài Kinh Nhị Cửu nhắc cho Chơn Thần nhớ lại thân tộc Tông Đường nơi Cõi Thiêng Liêng đang chờ đợi. Qua

bài kinh này, Chơn Thần được cho biết về những việc sẽ trải qua trong tiến trình sắp tới. Đức Phật Mâu đã ban lệnh mở “Tiệc hōng” sẵn sàng đón rước.

Theo Bài Thuyết Đạo của Ngài Hồ Bảo Đạo “*Giải Thích Kinh Cúng Tuần Cửu*” thì, trong Tuần Đệ Nhứt Cửu và Đệ Nhị Cửu, Chơn Thần vẫn còn ở lẩn lộn nơi cõi trần.

Chơn Thần khi vừa mới xuất ra khỏi thể xác thì còn nặng nề trọng trước, còn chịu ảnh hưởng của xác phàm nên còn khờ khạo chưa định tĩnh, không nhớ được đường về nơi quê xưa vị cũ ở Cõi Thiêng Liêng. Vì vậy mà hai bài Kinh *Đệ Nhứt Cửu* và *Đệ Nhị Cửu* nhắc cho Chơn Thần nhớ lại nguyên căn của mình, nhớ lại con đường về với Đức Chí Tôn.

Nếu không nhờ có Kinh Tận Độ và sự hướng dẫn của các Đấng Thiêng Liêng có nhiệm vụ liên hệ (như Lục Nương Diêu Trì Cung), thì Chơn Thần có thể quên mất đường về nơi “chốn quê xưa” mà phải chịu bơ vơ nơi cõi trần hoặc là phải bị lầm đường lạc lối đến nơi Phong Đô.

Trong Kinh Giải Oan có mấy câu nói về ý nghĩa này:

*Phong trần quen thú cung âm,
Cảnh thăng ngơ ngắn lạc lâm Phong Đô.*

Ngài Hồ Bảo Đạo đã dạy như sau:

“Một phần lớn, và có lẽ hầu hết các Tín Hữu và một phần không ít Chức Sắc vẫn còn lầm tưởng là mỗi Tuần Cửu đọc một bài Kinh là đưa Linh Hồn lên một từng Trời, và khi đọc bài Kinh Nhứt Cửu và Nhị Cửu là Linh Hồn đã được đưa lên một hay hai từng Trời rồi. Sự thật thì không phải vậy, vì Linh Hồn khi mới xuất ra khỏi xác thì còn khờ khạo chưa định tĩnh, nên chưa biết đường đi. Vì vậy hai bài Kinh Nhứt Cửu và Nhị Cửu là để nhắc cho Linh Hồn nhớ lại quê xưa, cảnh cũ và kêu gọi Linh Hồn phải tỉnh để nhớ biết đường về, nhớ

có *Lục Nương Diêu Trì Cung và Tiếp Dẫn Đạo Nhơn đưa đi.*" (Trích từ Tủ Sách Đại Đạo)

* Bởi cớ nên trong **Kinh Nhứt Cửu** có câu như sau đây:

*Khá tinh giác tiền duyên nhớ lại,
Đoạn cho rồi oan trái buổi sanh.*

và có câu:

*Hồn định tinh đã vừa định tinh,
Phách anh linh ắt phải anh linh.*

* Qua bài **Kinh Nhị Cửu** cũng còn nhắc tiếp, khêu gợi lại cảnh cũ như "Hội Bàn Đào", để cho Linh Hồn nhớ lại và ham muốn nồng nả đi về.

Đến cuối Tuần Cửu thứ nhì, Chơn Thần mới xa chừng cõi trần (tức thế giới Địa Hoàn) và thấy được cõi Trời đẹp đẽ Chơn Thần nhẹ nhàng bay lên cao để lên các tầng Trời:

*Xa chừng thế giới Địa hoàn,
Cõi Thiên đẹp thấy nhẹ nhàng cao thăng.*

Theo Ngài Hồ Bảo Đạo thì chỉ khi đến Tuần Đệ Tam Cửu, Chơn Thần mới bắt đầu được đưa lên từng Trời thứ nhứt là từng **Thanh Thiên**.

TÓM LƯỢC
KINH NHỨT CỬU VÀ NHỊ CỬU



THEO BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA NGÀI HỒ BẢO ĐẠO “*Giải Thích Kinh Cúng Tuần Cửu*” THÌ, TRONG Tuần Đệ Nhứt Cửu và Đệ Nhị Cửu, Chơn Thần vẫn còn ở lẩn lộn nơi cõi trần.

“*Một phần lớn, và có lẽ hầu hết các Tín Hữu và một phần không ít Chức Sắc vẫn còn lầm tưởng là mỗi Tuần Cửu đọc một bài Kinh là đưa Linh Hồn lên một từng Trời, và khi đọc bài Kinh Nhứt Cửu và Nhị Cửu là Linh Hồn được đưa lên một hay hai từng Trời rồi. Sự thật thì không phải vậy, vì Linh Hồn khi mới xuất ra khỏi xác thì còn khờ khạo chưa định tĩnh, nên chưa biết đường đi. Vì vậy hai bài Kinh Nhứt Cửu và Nhị Cửu là để nhắc cho Linh Hồn nhớ lại quê xưa, cảnh cũ và kêu gọi Linh Hồn phải tĩnh để nhớ biết đường về, nhớ có Lục Nương Diêu Trì Cung và Tiếp Dẫn Đạo Nhơn đưa đi.*”

■ (Trích từ Tủ Sách Đại Đạo)

* Bởi cớ nên trong **Kinh Nhứt Cửu** có câu như sau đây:

*Khá tĩnh giấc tiền duyên nhớ lại,
 Đoạn cho rồi oan trái buổi sanh,
 Dem mình nương bóng Chí Linh,
 Định tâm chí Thánh mới gìn ngôi xưa.*

và có câu:

*Hồn định tĩnh đã vừa định tĩnh,
 Phách anh linh ắt phải anh linh.*

(Hồn tức Linh Hồn được thoát xác, sau thời gian mê loạn, giờ được tĩnh giấc trở lại. Phách tức Chơn Thần là thể

Thiêng Liêng sáng suốt, nay được thoát xác, thì phải trở lại anh linh sáng suốt.)

* Qua bài **Kinh Nhị Cửu** cũng còn nhắc tiếp, khêu gợi lại cảnh cũ như “*Hội Bàn Đào*”, để cho Linh Hồn nhớ lại và ham muốn nồng nả đi về. Đoạn Kinh kế tiếp nhắc cho Chơn Hồn thấy sự mâu nhiệm của *Thiên Đinh* với phép thuật biến hóa huyền diệu. Đã cởi bỏ được xác phàm, Chơn Thần trở nên nhẹ nhàng đạp chân lên *Ngân Kiều* để đi qua Biển Khổ:

*Đã thấy đủ Thiên đinh huyền pháp,
Cởi giác thân lên đạp Ngân Kiều.*

Đến đây **Khi**, tức *Chơn Thần*, trở nên trong trẻo tinh khiết như băng tuyêt, **Thần**, tức *Linh Hồn*, thì hoàn toàn yên lặng và đẹp đẽ như ánh sáng mùa xuân:

*Khí trong trẻo đường như băng tuyêt,
Thần im đìm đường nét thiều quang.*

Đến cuối Tuần Cửu thứ nhì, Chơn Thần mới xa chừng cõi trần và thấy được cõi Trời đẹp đẽ Chơn Thần nhẹ nhàng bay lên cao để lên các từng Trời:

*Xa chừng thế giới Địa hoản,
Cõi Thiên đẹp thấy nhẹ nhàng cao thăng.*

Lời Soạn Giả: Như vậy, theo Ngài Hồ Bảo Đạo thì chỉ khi đến Tuần Đệ Tam Cửu, Chơn Thần mới bắt đầu được đưa lên từng Trời thứ nhứt là từng Thanh Thiên. Tiếp theo từng Thanh Thiên là các từng Trời: Huỳnh Thiên, Xích Thiên, v.v...

Nói chung: ở mỗi từng Trời, Chơn Thần được đưa đi bái kiến các Đấng Thiêng Liêng Thần, Thánh, Tiên, Phật, quan sát các cảnh thiêng liêng tuyệt đẹp với sự mâu nhiệm ở mỗi Từng Trời.

Nên nhớ rằng chỉ những vị Đạo hữu giữ trai kỳ từ 10 ngày đỗ lên mới được làm Tuần Cửu, và được hưởng các ân huệ như trên. Những vị Đạo hữu giữ trai kỳ dưới 10 ngày thì không được làm Tuần Cửu và do đó không được hưởng những ân huệ như trên.

“Những người giữ trai giới không đủ 10 ngày, thì đến mỗi Tuần Cửu, thân nhơn đem Linh Vị đến Thánh sở tại để làm Lê Cầu Siêu: Đọc Kinh Cầu Siêu và Di Lạc Chơn Kinh mà thôi, không có đọc kinh Tuần Cửu”.



KINH ĐỆ TAM CỬU



SAU ĐÂY LÀ 2 CÂU CUỐI CỦA BÀI KINH ĐỆ NHỊ CỬU:
*Xa chừng thế giới Địa hoàn,
 Cõi Thiên đẹp thấy nhẹ nhàng cao thăng.*

Hai câu Kinh này cho biết: Đến cuối Tuần Cửu thứ Hai thì Chơn Thần mới rời xa khỏi cõi trần, và thấy được cảnh Trời tốt đẹp, Chơn Thần nhẹ nhàng bay vút lên cao.

* *Qua đến Tuần Cửu thứ 3, Chơn Thần được Tam Nương Diêu Trì Cung dẫn dắt lên từng Thanh Thiên, là Tùng Trời nơi đó ánh sáng đều có màu xanh, do Bảy Lão ở Động Thiên Thai và Đức Thái Thương Lão Quân chưởng quản.*

❖ Ở Tùng Trời Thanh Thiên này có **Động Thiên Thai** và **Cung Đầu Tốt** còn gọi là **Cung Như Ý**. Nơi Tùng Trời này, Chơn Thần được Bảy Lão ở Động Thiên Thai ra tiếp đón, và dùng nhành dương liễu nhúng vào nước Cam Lồ rưới lên Chơn Thần để làm tiêu tan Thất Tinh Lục Dục:

*Cõi Thanh Thiên lên miền Bồng Đảo,
 Động Thiên Thai bảy Lão đón đường.
 Cam Lồ rưới giọt nhành dương,
 Thất tinh lục dục như đường tiêu tan.*

- Thất Tinh: Hỷ, Nộ, Ái, Ố, Ai, Lạc, Dục: Mừng, Giận, Thương, Ghét, Buồn, Vui, Muốn.
- Lục Dục: Sắc dục, Thinh dục, Hương dục, Vị dục, Xúc dục, Pháp dục (tư tưởng).

❖ Kế đó, Chơn Thần được chim Hạc chở đến Cung Như Ý, là nơi Đức Thái Thương Lão Quân tiếp khách, có tiếng

nhạc phát ra khi nhanh khi chậm, và khúc Tiêu Thiêu trỗi tiếng thanh tao làm cho Chơn Thần quên hết chuyện trần tục, dứt hết lòng ham muốn thấp hèn, khiến cho tâm hồn trở nên cao thượng:

*Cung Đầu Tốt nhặt khoan tiếng nhạc,
Đệ linh bài cảnh hạc đưa linh.*

*Tiêu thiêu lấp tiếng dục tình,
Bờ dương bóng phụng đưa mình nâng thân.*

(Các từ *Bờ dương bóng phụng* có ý nói về cảnh siêu thoát ưu nhàn của cõi Thánh Tiên).

❖ Tại *Cung Nhu Ý*, Chơn Thần được *Đức Thái Thượng Lão Quân* đón tiếp. Đức Ngài hội *Chư Thánh* và *Chư Tiên* (gọi là *Hội Thánh Minh*), giao cho Chơn Thần một quyển sách gọi là *Sách Trường Xuân*, để cho Chơn Thần học hỏi để biết về những điều linh diệu của những Tùng Trời sắp sửa lên đến.

*Cung Nhu Ý Lão Quân tiếp Khách,
Hội Thánh Minh giao sách Trường xuân.*

❖ Được sách Tiên để học hỏi, Chơn Thần cảm thấy khoan khoái vô cùng, và dưới làn thanh quang sáng ngời đẹp đẽ soi khắp núi rừng, Chơn Thần vui vẻ lên đường mong muốn được chầu Đức CHÍ TÔN:

*Thanh quang rõ rõ đài ngàn,
Chơn hồn khoái lạc lên đàng vọng Thiên.*

❖ Tóm lại, đến Tuần Cửu thứ 3, Chơn Thần được Tam Nương Diêu Trì Cung đưa lên Tùng Trời Thanh Thiên, nơi đây Chơn Thần được làm tiêu tan Thất Tình Lục Dục và được nhận quyển Sách Trường Xuân để học hỏi về những sự linh diệu của những Tùng Trời sắp sửa lên đến.

Đến Tuần Cửu thứ Tư, Chơn Thần sẽ được đưa lên

từng Trời *Huỳnh Thiên*. Theo lời dạy của Ngài Hồ Bảo Đạo thì đây là cửa ải nặng nề nhứt đối với các Chơn Thần còn nhiều trước khí. Những ai có thân nhân qui liêu khi đến tuần Tứ Cửu phải trai giới và để hết tâm cầu nguyện cho Chơn Thần được dẽ qua.



ĐỆ TAM CỬU RÚT GỌN



SAU ĐÂY LÀ 2 CÂU CUỐI CỦA BÀI KINH ĐỆ NHỊ CỬU:
*Xa chừng thế giải Địa hoàn,
 Cõi Thiên đẹp thấy nhẹ nhàng cao thăng.*

Hai câu Kinh này cho biết: Đến cuối Tuần Cửu thứ Hai thì Chơn Thần mới rời xa khỏi cõi trần, và thấy được cảnh Trời tốt đẹp, Chơn Thần nhẹ nhàng bay vút lên cao.

*Qua đến Tuần Cửu thứ 3, Chơn Thần được Tam Nương
 Diêu Tri Cung dẫn dắt lên từng Thanh Thiên, là Tùng Trời
 nơi đó ánh sáng đều có màu xanh*

- ❖ Nơi Tùng Trời này, Chơn Thần được *Bảy Lão ở Động Thiên Thai* tiếp đón, và dùng nhành dương liễu nhúng vào nước *Cam Lồ* rưới lên Chơn Thần để làm tiêu tan Thất Tinh Lục Dục.
- ❖ Kế đó, Chơn Thần được chim Hạc chở đến Cung Như Ý, là nơi Đức Thái Thuượng Lão Quân tiếp khách,
- ❖ Tại Cung Như Ý, Chơn Thần được *Đức Thái Thuượng Lão Quân* đón tiếp. Đức Ngài hội *Chư Thánh và Chư Tiên* (gọi là *Hội Thánh Minh*), giao cho Chơn Thần một quyển sách gọi là *Sách Trường Xuân*, để cho Chơn Thần học hỏi để biết về những điều linh diệu của những Tùng Trời sắp sửa lên đến.
- ❖ Được sách Tiên để học hỏi, Chơn Thần cảm thấy khoan khoái vô cùng, và dưới làn thanh quang sáng ngời đẹp đẽ soi khắp núi rừng, Chơn Thần vui vẻ lên đường mong muốn được chầu Đức CHÍ TÔN:

*Thanh quang rõ rõ đài ngàn,
Chơn hồn khoái lạc lên đàng vọng Thiên.*

- ❖ Tóm lại, đến Tuần Cửu thứ 3, Chơn Thần được Tam Nương DTC đưa lên Tùng Trời Thanh Thiên, nơi đây Chơn Thần được làm tiêu tan Thất Tình Lục Dục và được nhận quyển Sách Trường Xuân để học hỏi về những sự linh diệu của những Tùng Trời sắp lên đến.

Đến Tuần Cửu thứ Tư, Chơn Thần sẽ được đưa lên từng Trời *Huỳnh Thiên*. Theo lời dạy của Ngài Hô Bảo Đạo thì đây là cửa ải nặng nề nhứt đối với các Chơn Thần còn nhiều trước khí. Những ai có thân nhân qui liễu khi đến tuần Tứ Cửu phải trai giới và để hết tâm cầu nguyện cho Chơn Thần được dãi qua.

CHƠN THẦN & CHƠN HỒN

Linh Hồn là một Điểm Linh Quang, vô hình, do Đức Chí Tôn ban cho mỗi chúng sanh, và ngự nơi tim, như Đức Chí Tôn đã dạy:

Nơi lòng Thầy ngự, động Thầy hay.

Chơn Thần là xác thân thiêng liêng do Đức Phật Mẫu ban cho, bằng khí chất bao bọc xung quanh thể xác. Khi Chơn Thần xuất ra khỏi thể xác thì có hình dạng giống thể xác như khuôn in rập. Linh Hồn luôn luôn nằm trong Chơn Thần.

Chơn Hồn là *Linh Hồn*, nhưng trong các bài Kinh về Tang Lễ, từ Chơn Hồn thường được dùng với nghĩa là *Chơn Thần*.

Khi người Tín Đồ Cao Đài qui vị, Chơn Thần xuất ra khỏi thể xác cùng với Linh Hồn. Chơn Thần muốn vượt lên các Tùng Trời để về cõi thiêng liêng thì phải nhờ Bàn

Trị Sự làm Lễ và tụng kinh cầu nguyện, với sự trợ giúp của các Đấng Thiêng Liêng, đặc biệt là Cửu Vị Nữ Phật DTC

Trước hết, Chức Sắc hành pháp thực hành pháp Đoạn Căn cắt đứt 7 dây oan nghiệt để cho Chơn Thần lìa khỏi xác phàm.

Qua các Tuần Cửu, Chơn Thần được làm tiêu tan *thất tình lục dục*, được tẩy trừ các khí ô trước và khí độc hại bám víu theo Chơn Thần, được lửa Tam Muội đốt cháy hết các *Oan Gia* nghiệp chướng của kiếp sanh, được *xông hương tẩy trước* cho Thánh Thể được thanh khiết thơm tho và tẩy trừ hết các *mùi ô quế* của khí sanh quang. Nhờ vậy mà Chơn Thần mới được tinh khiết và mới có thể vượt lên các Tùng Trời của Cửu Trùng Thiên, đi bái kiến Đức Phật Mẫu và trình diện trước Ngọc Hư Cung, theo sắc lệnh của Đức Chí Tôn. Ngoài ra, Chơn Thần còn được học thông suốt được các *lê huyền vi mẫu nhiệm* của Trời Đất, và học những nghi lễ Thiên Triều để trình diện trước các Đấng Thiêng Liêng cho đúng phép.

KINH ĐỆ TỨ CỬU



XIN NHẮC LẠI: Ở TUẦN CỬU THỨ BA, CHƠN THẦN ĐƯỢC *TAM NƯƠNG DIÊU TRÌ CUNG* DẪN DẮT LÊN từng *Thanh Thiên*. Nơi đây, Chơn Thần được *Bảy Lão* ở *Động Thiên Thai* ra đón tiếp và dùng nhành dương liễu nhúng vào *nước Cam Lồ* rưới lên Chơn Thần để làm tiêu tan Thất Tình Lục Dục. Kế đó, Chơn Thần được chim Hạc chở đến *Cung Như Ý*, nơi đây Chơn Thần được *Đức Thái Thuượng Lão Quân* đón tiếp. Đức Ngài hội Chu Tiên và Chu Thánh (gọi là Hội Thánh Minh), giao cho Chơn Thần quyển *Sách Trường Xuân*, để cho Chơn Thần học hỏi biết trước về sự linh diệu của những Tùng Trời sắp sửa lên đến.

Được Sách Tiên để học hỏi, Chơn Thần cảm thấy khoan khoái vô cùng, và vui vẻ lên đường mong muốn được chầu Đức CHÍ TÔN.

* *Hôm nay, đến Tuần Cửu thứ 4, Chơn Thần được Tứ Nương Diêu Trì Cung dẫn dắt lên từng Huỳnh Thiên, là Tùng Trời nơi đó ánh sáng đều có màu vàng, do Đức Huyền Thiên Quân chưởng quản. Ở từng Trời này có Cung Tuyệt Khổ.*

❖ Nơi cõi Huỳnh Thiên, Chim Hạc chở Chơn Thần đến, có sắc vàng chiếu sáng trên đường bay. Chơn Thần bước xuống, đi những bước nhẹ nhàng thanh thoát giống như những bước chân Tiên:

*Sắc huỳnh chiếu roi vàng đường hạc,
Cõi Huỳnh Thiên nhẹ thoát chơn Tiên.*

❖ Kế đó, Chơn Thần được chiếc thuyền có 5 con rồng đỡ

đầu cho nỗi lên để đưa vào **Cung Tuyệt Khổ** bái kiến **Đức Huyền Thiên Quân**.

Năm rồng đỡ nỗi đau thuyền,

Vào Cung Tuyệt Khổ kiến Huyền Thiên Quân.

❖ Bái kiến Đức Huyền Thiên Quân, Chơn Thần tưởng đâu sẽ được ban thưởng ân huệ gì, nào dè khi gặp Ngài thì Ngài rút cây Roi Thần đánh cho mấy roi nhá lửa. Chơn Thần:

- Được Roi Thần đánh nhá lửa để *tẩy trừ quái khí*, tức *khí độc hại*,
- Được Bộ Lôi Công dùng sét đánh cho *tan hết trước quang*, tức *khí ô trước*,
- Được Lửa Tam Muội *đốt cháy hết các oan gia* của kiếp sanh, tức những thù hận nơi cõi trần.

Đó là một Bí Pháp giúp cho Chơn Thần được thanh khiết và nhẹ nhàng:

Trừ quái khí roi thần chớp nhoáng,

Bộ Lôi Công giải tán trước quang.

Cửa lầu Bát Quái chun ngang,

Hỏa Tinh Tam Muội thiêu tàn oan gia.

❖ Ra khỏi cửa “Lầu Bát Quái” Chơn Thần đã đạt được thân thông, hoàn toàn thanh khiết và nhẹ nhàng, nhẹ đến đỗi có thể chon đạp lên Núi Thái Sơn nhảy một cái là qua tới Cung Đầu Suất, để đến chờ sẵn tại Thiên Môn tức Cổng Nhà Trời:

Đạp Thái Sơn nhảy qua Đầu Suất,

Vịn Kim Câu đến chục Thiên môn.

❖ Lúc bấy giờ, Chơn Thần đã đồng tánh với Càn Khôn tức là đã nhập vào “Càn Khôn Vũ Trụ” nghĩa là đã đạt

được Thánh Thể nên có quyền trở lại trần gian để cứu
giúp người đời hầu bảo tồn vạn linh sanh chúng:

*Chơn Thần đã nhập Càn Khôn,
Thâu quyền độ thế bảo tồn chúng sanh.*

Từ đây về sau, Chơn Thần không còn bị thử thách nữa,
mà nhẹ nhàng tiến lên các Tùng Trời cao hơn.



KINH ĐỆ NGŨ CỬU



ĐTUẦN CỬU THỨ Ba, CHƠN THẦN ĐÃ ĐƯỢC BÂY LÃO Ở ĐỘNG THIÊN THAI DÙNG NƯỚC CAM LỒ làm *tiêu tan Thất Tinh Lục Dục*. Tiếp theo, ở Cung Như Ý của Đức Thái Thượng Lão Quân, Chơn Thần được *Hội Thánh Minh* ban cho quyển *Sách Trường Xuân*, để cho Chơn Thần học hỏi về những sự linh diệu của những Tùng Trời sắp sửa lên đến.

Qua đến Tuần Cửu thứ Tư, Chơn Thần được Roi Thần *tẩy trừ quái khí*, tức khí độc hại, được Bộ Lôi Công *giải tán trước quang*, tức khí ô trước, và được Lửa Tam Muội *dốt cháy hết các oan gia* của kiếp sanh, tức những thù hận nơi cõi trần. Ra khỏi cửa “Lầu Bát Quái” Chơn Thần đã đồng tánh với Càn Khôn tức là đã nhập vào “Càn Khôn Vũ Trụ” nghĩa là đã đạt được Thánh Thể hoàn toàn thanh khiết và nhẹ nhàng, nhẹ đến đỗi có thể chơn đạp lên Núi Thái Sơn nhảy một cái là tới Cung Đầu Suất, đến chờ sẵn tại Thiên Môn tức Cổng Nhà Trời.

**Hôm nay, đến Tuần Cửu thứ Năm*, Chơn Thần được Ngũ Nương Diêu Tri Cung dẫn dắt lên tùng Xích Thiên, là Tùng Trời nơi đó ánh sáng đều có màu hồng, và do Đức Thái Thượng Lão Quân chưởng quản. Ở tùng Trời này có Đài Chiếu Giám Cảnh Minh (tức Minh Cảnh Đài) và Cung Ngọc Diệt Hình.

- ❖ Nơi cõi Xích Thiên, ánh sáng màu hồng chiếu rực rỡ con đường đi trên mây, cửa ải được vội vàng mở ra để đón Chơn Thần:

*Ánh hồng chiếu đường mây rõ rỡ,
Cõi Xích Thiên vội mở ải quan.*

- ❖ Các vị Thiên Quân coi giữ Cổng Trời dao động cây phướn linh để làm hiệu lệnh đón chào Chơn Thần và báo tin cho cả vùng Đất Thánh đón tiếp mừng rõ vô cùng:

*Thiên Quân diêu động Linh Phan,
Cả miền Thánh vức nhộn nhàng tiếp nghinh.*

- ❖ Nơi cõi Xích Thiên, Chơn Thần được đưa vào *Đài Chiếu Giám Cảnh Minh* (tức **Minh Cảnh Đài**) để xem lại một cách rõ ràng bao nhiêu tội phước mà Chơn Thần đã gây ra trong suốt kiếp sanh nơi cõi trần:

*Đài Chiếu Giám Cảnh Minh nhẹ bước,
Xem rõ ràng tội phước căn sinh.*

Nơi Minh Cảnh Đài có đặt một tấm kiếng huyền diệu, mỗi Chơn Thần khi đến đứng trước tấm kiếng này thì sẽ thấy hiện ra trong tấm kiếng tất cả hành vi và lời nói của Chơn Thần trong suốt kiếp sanh nơi cõi trần, để cây Cân Công Bình thiêng liêng định phân tội phước.

- ❖ Kế đó, Chơn Thần được đưa vào *Cung Ngọc Diệt Hình*, nơi đây có đặt quyển **Kinh Vô Tự** là quyển Kinh trong đó không có ghi chữ. Chơn Thần mở quyển kinh xem thì chữ mới hiện ra, cho biết các thành quả đạt được do công đức tu hành nhiều hay ít lúc còn ở trần thế:

*Lần vào cung Ngọc Diệt Hình,
Khai Kinh Vô Tự đăng nhìn quả duyên.*

- ❖ Sau cùng, Chơn Thần được nhận một quyển sách, học trong đó thì thông suốt được các **lẽ huyền vi và mầu nhiệm** của Trời Đất, biết được các **phép huyền công biến hóa** thần diệu (giống như Đức Tề Thiên Đại Thánh):

Đắc văn sách thông Thiên định Địa,

Phép huyền công trụ nghĩa hóa thân.

- ❖ Kế đến, Chơn Thần cõi làn Kim Quang tức ánh sáng màu vàng để được đưa đến bái kiến *Đức Thái Thượng Lão Quân*, rồi từ nơi đây Chơn Thần được Tiên Xa, gọi là *Xe Như Ý*, đưa bay lên từng Trời kế tiếp:

*Kỵ kim quang kiếm Lão Quân,
Đưa xe Như Ý oai thần tiên thăng.*

Đến Tuần Cửu thứ Sáu, Chơn Thần sẽ được *Tiên Xa* chở lên từng Trời kế tiếp, gọi là từng **Kim Thiên**.

KINH ĐỆ LỤC CỬU



○ TUẦN CỬU THỨ BA, CHƠN THẦN ĐÃ ĐƯỢC BÂY LÃO Ở ĐỘNG THIÊN THAI DÙNG NƯỚC CAM LỒ làm **tiêu tan Thất Tinh Lục Dục**. Tiếp theo, ở Cung Như Ý, Chơn Thần được Hội Thánh Minh ban cho quyển **Sách Trường Xuân**, để học hỏi về những sự linh diệu của những Tùng Trời sắp sửa lên đến.

○ Ở Tuần Cửu thứ Tư, Chơn Thần được Roi Thần **tẩy trừ quái khí**, tức khí độc hại, được Bộ Lôi Công **giải tán trước quang**, tức khí ô trước, và được Lửa Tam Muội **đốt cháy hết các oan gia** của kiếp sanh, tức những thù hận nơi cõi trần. Ra khỏi cửa “Lầu Bát Quái” Chơn Thần đã đạt được thần thông, hoàn toàn thanh khiết và nhẹ nhàng.

○ Ở Tuần Cửu thứ Năm, Chơn Thần được đưa vào **Đài Chiếu Giám** (tức Minh Cảnh Đài) để nhìn vào tấm gương xem cho biết bao nhiêu tội phước đã gây ra trong suốt kiếp sanh nơi cõi trần. Kế đó, Chơn Thần được đưa vào Cung Ngọc Diệt Hình, khai quyển **Kinh Vô Tự** để tìm biết các thành quả đã đạt được do công đức tu hành lúc còn ở trần thế. Sau cùng, Chơn Thần được nhận một quyển sách Tiên, học trong đó thì thông suốt được các lẽ huyền vi và mâu nhiệm của Trời Đất, biết được các phép huyền công biến hóa. Sau khi bái kiến Đức Thái Thượng Lão Quân, Chơn Thần được Xe Như Ý, đưa bay lên tùng Trời trên.

* **Hôm nay, đến Tuần Cửu thứ Sáu**, Chơn Thần được Lục Nương Diêu Trì Cung dẫn dắt lên tùng Kim Thiên, là tùng Trời nơi đó **các vị Thần Tiên đều mặc Thiên Phục màu**

trắng. Tùng Trời này do các **hàng phẩm Nhu Lai** chưởng quản. Ở tùng Trời này có: Cung Vạn Pháp và Cung Lập Khuyết.

- ❖ Ở tùng Kim Thiên, nơi miên Bạch Y Quan, đường vào cửa được mở ra để sẵn sàng tiếp rước khách. Chơn Thần nhẹ nhàng rời khỏi Xe Tiên để đi vào cõi Kim Thiên:

*Bạch Y Quan mở đàng rước khách,
Cõi Kim Thiên nhẹ tách Tiên xa.*

- ❖ Tiếp theo, Chơn Thần được đưa vào **Cung Vạn Pháp** để xem qua cho biết sự nghiệp công quả cũ của Chơn Thần đã tạo được trong các kiếp sống trước được ghi lại ở mấy tòa thiên nhiên trong cung ấy:

*Vào Cung Vạn Pháp xem qua,
Cho tướng cựu nghiệp mấy tòa Thiên nhiên.*

- ❖ Kế đó, Chơn Thần được đưa đến **Cung Lập Khuyết**, để xem xét công nghiệp và tự **định ngôi vị** cho mình. Sau đó, Chơn Thần được lãnh **Kim Sa** là Bửu Pháp của Phật ban cho để dự vào hàng phẩm Nhu Lai.

*Cung Lập Khuyết tìm duyên định ngũ,
Lãnh Kim sa đăng dự Nhu Lai.*

- (Ghi Chú: **Định ngũ** là chọn chỗ ngồi cho mình tức là **định ngôi vị** cho mình).

- ❖ Sau cùng, Chơn Thần được Minh Vương Khổng Tước chở đến **Đài Huệ Hương**:

*Minh Vương Khổng Tước cao bay,
Đem Chơn thần đến tận đài Huệ Hương.*

- (Minh Vương Khổng Tước là vị Tôn Giả hâu cận Đức Phật Chuẩn Đề, mà nguyên là một con công sanh ra vào thời Khai Thiên Lập Địa, được đức Chuẩn Đề Bồ Tát thâu phục vào thời Phong Thần.)

- ❖ Nơi đây, Chơn Thần được *xông hương tẩy trược* cho Thánh Thể được thanh khiết thơm tho và tẩy trừ hết các mùi ô uế của khí sanh quang:

*Mùi ngọt thơm luôn Thánh thể,
Trừu tiêu tàn ô uế sinh quang.*

- ❖ Trên đường lên Tùng Trời kế tiếp là *Hạo Nhiên Thiên*, Chơn Linh được nhạc *Thiên Thiều* trỗi lên lúc nhặt lúc khoan để tiễn đưa lên đến tận *Niết Bàn* mới thôi:

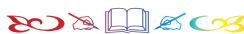
*Thiên thiều trỗi tiếng nhặt khoan,
Đưa linh thẳng tới Niết Bàn mới thôi.*

► GHI CHÚ:

Có tài liệu ghi là *Tiêu thiều*.

- Thiên thiều: Khúc nhạc ở cõi Trời.
- Tiêu thiều: Khúc nhạc thổi bằng ống tiêu.

KINH ĐỆ THẤT CỬU



○ *TUẦN CỬU THỨ BA*, CHƠN THẦN ĐƯỢC NUỐC CAM LỒ LÀM TIÊU TAN THẤT TÌNH LỤC DỤC, và được nhận quyển *Sách Trường Xuân* để học về những sự linh diệu của các từng Trời.

⦿ *Ở Tuần Cửu thứ Tư*, Chơn Thần được Roi Thần tẩy trừ quái khí, tức khí độc hại, được Bộ Lôi Công giải tán trước quang, tức khí ô trước, và được Lửa Tam Muội đốt cháy hết các oan gia của kiếp sanh, tức những thù hận nơi cõi trần.

⦿ *Ở Tuần Cửu thứ Năm*, nhờ vào Minh Cảnh Đài và Vô Tự Kinh, Chơn Thần được biết về các *tội phước* và các *thành quả* đạt được trong suốt kiếp sống nơi cõi trần, ngoài ra còn được học thông suốt các *lẽ huyền vi mâu nhiệm* của Trời Đất và các *phép huyền công biến hóa*.

⦿ *Ở Tuần Cửu thứ Sáu*, Chơn Thần được đưa vào Cung Vạn Pháp để xem cho biết *sự nghiệp cũ* đã tạo được trong các kiếp sống, rồi vào Cung Lập Khuyết để tự *định ngôi vị* cho mình, sau đó được đưa đến Đài Huệ Hương để *xông hương tẩy trước*.

* *Hôm nay, Đến Tuần Cửu thứ Bảy*, Chơn Thần được Thất Nương Diêu Tri Cung dẫn dắt lên từng **Hạo Nhiên Thiên**, là từng Trời do Đức **Chuẩn Đề Bồ Tát** và Đức **Phổ Hiền Bồ Tát** chưởng quản. Ở từng Trời này có: Cung Chưởng Pháp và Động Phổ Hiền.

❖ Ở từng Hạo Nhiên Thiên, Chơn Thần cảm thấy được nhẹ nhàng trong bầu không khí dồi dào, được thấy cảnh vật nơi đây xinh đẹp lạ thường, rừng núi chập chùng, có

ánh hào quang rực rỡ chiếu sáng mở đường bay lên Trời:

Nhẹ phơ phói dỗi dào không khỉ,

Hạo Nhiên Thiên đã chí môn quan.

Đẹp xinh cảnh vật đồi ngàn,

Hào quang chiếu diệu khai đảng thăng Thiên.

- ❖ Kế đó, Chơn Thần được đưa vào *Cung Chuồng Pháp* để bái kiến Đức *Chuẩn Đề Bồ Tát*. Nơi đây Đức Chuẩn Đề Bồ Tát đang giảng giải về *Thiên Thơ*, giải thích cho rõ các *Thiên Điều* tức luật pháp của Trời:

Cung Chuồng Pháp xây quyền Tạo hóa,

Kiến Chuẩn Đề thạch xá giải thi.

- *Thi*: Thi Thơ, Thiên Thi, Thiên Điều, Luật Pháp của Trời
- *Cung Chuồng Pháp*: là Cung chưởng quản pháp luật của Càn Khôn Vũ Trụ, xây dựng quyền hành của Đức CHÍ TÔN. Do vậy mà trong Di Lạc Chơn Kinh, từng Trời này được gọi là *Hạo Nhiên Pháp Thiên*.
- ❖ Kế đến, *Đức Phật Đà Lam* dẫn đường đi về hướng Tây, tức hướng *Cực Lạc Thế Giới*, có tiếng chuông vàng ngân lên mở đường cho kịp ngày Phật ban Tòa Sen cho các Chơn Thần:

Đà Lam dẫn néo Tây Qui,

Kim chung mở lối kịp kỳ ky sen.

- ❖ Sau cùng, Chơn Thần được đưa đến *Động Phổ Hiền* là nơi Đức *Phổ Hiền Bồ Tát* hội hiệp với chư vị *Thần*, *Tiên*. Cũng nơi đây Chơn Thần được dỡ cái Kim Cô ra khỏi đầu:

Động Phổ Hiền, Thần Tiên hội hiệp,

Dỡ Kim Cô đưa tiếp linh quang.

- *Kim Cô*: là cái vòng phép bằng vàng đặt lên đầu. Chơn Thần được dỡ cái Kim Cô, ý nói là Chơn Thần được cởi

bỏ hết mọi ràng buộc của Luật Pháp trong Đạo như: Ngũ Giới Cấm, Tứ Đại Điều Qui, v.v.... bây giờ không còn cần thiết nữa đối với Chơn Thần, vì Chơn Thần đã hòa nhập vào Càn Khôn đạt được Thánh thể, rũ bỏ hết thắt tình lục dục.

- ❖ Từ nơi đây đã cảm nhận được cõi Niết Bàn hoàn toàn im lặng, và nghe được tiếng trống của *Lôi Âm Tự* thúc giục Chơn Thần bay lên từng Trời trên là *Phi Tưởng Thiên*:

*Im lìm kia cõi Niết Bàn,
Lôi Âm trống thúc lên đàng Thượng Tiêu.**

► GHI CHÚ:

Có tài liệu ghi là ***thượng Thiên***.

- **Thượng**: là đi lên. *Thiên* là Trời. *Tiêu* là mây xanh, từng mây hay từng Trời.
- **Thượng Thiên**: Đi lên Trời.
- **Thượng Tiêu**: Đi lên các từng Trời.

Bản in 1936 của Hội Thánh ghi là “***Thượng-Tiêu***”.

KINH ĐỆ BÁT CỬU



XIN NHẮC LẠI:

⦿ *Ở Tuần Cửu thứ Ba*, nơi từng **THANH THIỀN**, Chơn Thần được nuốt Cam Lồ làm tiêu tan Thất Tinh Lục Dục, và được nhận quyển *Sách Trường Xuân* để học về những sự linh diệu của những Tùng Trời sắp sửa lên đến.

⦿ *Ở Tuần Cửu thứ Tư*, nơi từng **HUỲNH THIỀN**, Chơn Thần được Roi Thần tẩy trừ quái khí, tức khí độc hại, được Bộ Lợi Công giải tán trước quang, tức khí ô trước, và được Lửa Tam Muội đốt cháy hết các oan gia của kiếp sanh, tức những thù hận nơi cõi trần.

⦿ *Ở Tuần Cửu thứ Năm*, nơi từng **XÍCH THIỀN**, nhờ vào Minh Cảnh Đài và Vô Tự Kinh, Chơn Thần được biết về các *tội phước* và các *thành quả* đạt được trong suốt kiếp sống nơi cõi trần, ngoài ra còn được học thông suốt các *lê huyền vi mầu nhiệm* của Trời Đất và các *phép huyền công biến hóa*.

⦿ *Ở Tuần Cửu thứ Sáu*, nơi từng **KIM THIỀN**, Chơn Thần được đưa vào Cung Vạn Pháp để xem qua cho biết *sự nghiệp cũ* đã tạo được trong các kiếp sống, rồi vào Cung Lập Khuyết để tự *định ngôi vị* cho mình, sau đó được đưa đến Đài Huệ Hương để *xông hương tẩy trước* cho thanh khiết thơm tho và tẩy trừ hết các mùi ô uế của khí sanh quang.

⦿ *Ở Tuần Cửu thứ Bảy*, nơi từng **HẠO NHIÊN THIỀN**, Chơn Thần được đi bái kiến Đức **Chuẩn Đề Bồ Tát** để được nghe *giải thích về Thiên Thơ* tức luật pháp của Trời, và sau đó bái kiến Đức **Phổ Hiền Bồ Tát** để được dỗ cái Kim Cô.

* Hôm nay đến Tuần Cửu thứ Tám, Chơn Thần được

Bát Nương Diêu Trì Cung dấn dắt lên từng Phi Tưởng Thiên, là từng Trời do Đức Từ Hàng Bồ Tát chưởng quản. Ở từng Trời này có: Cung Tận Thức và Cung Diệt Bửu.

- ❖ Ở từng **Phi Tưởng Thiên**, nơi đây đã xa mùi trần thế, Chơn Thần cảm thấy say sưa trong bầu không khí nực nồng thơm ngọt với mùi Tiên Tửu:

Hơi Tiên tửu nực nồng thơm ngọt,

Phi Tưởng Thiên để gót đến nơi.

Mùi trần khi đã xa khói,

Say sưa bầu khí bồi hồi chung phong.

- ❖ Đến **Cung Tận Thức**, Chơn Thần được xem các phép thần thông biến hóa rất huyền diệu. Kế đó Chơn Thần được đưa đến núi **Phổ Đà Sơn** để bái kiến Đức Từ Hàng Bồ Tát, và được Đức Ngài giải trừ hết các quả kiếp nơi cõi trần:

Cung Tận Thức thần thông biến hóa,

Phổ Đà Sơn giải quả Từ Hàng.

- **Phổ Đà Sơn:** là núi Phổ Đà ở biển Nam Hải nơi Cõi Thiêng Liêng, là nơi Đức Quan Âm Bồ Tát đắc đạo, mà Đức Quan Âm là hóa thân của Đức Từ Hàng Bồ Tát. Vì Cung Tận Thức rất thần thông biến hóa nên trong Di Lạc Chơn Kinh, từng Trời này được gọi là *Phi Tưởng Diệu Thiên*.

- ❖ Tiếp theo, Chơn Thần được Kim Mao Hầu chở đến núi *Tịch San*. Từ đây Chơn Thần nương theo phép đầu vân đi trên mây đến *cõi Niết Bàn*:

Cõi Kim Hầu đến Tịch San,

Đầu vân nương phép Niết Bàn đến xem.

- ❖ Sau cùng, Chơn Thần được đưa đến **Cung Diệt Bửu**, nơi đây tấm rèm ngọc đã được buông xuống, và một lần

nữa Chơn Thần được thấy *sự nghiệp hưu hình nơi cõi trần* được hiện tượng ra đầy đủ trên Cõi Thiêng Liêng:

*Cung Diệt Bửu ngọc rèm đã xu,
Nghịệp hưu hình tượng đủ vô vi.*

- ❖ Trước khi được đưa lên tầng *Tạo Hóa Thiên*, Chơn Thần được *rửa sạch hết cái kiếp sống buồn thảm* của con người nơi cõi trần bằng nước Cam Lồ rót ra từ bầu rượu Tiên:

*Hồ Tiên vội rót tức thì,
Nước Cam Lồ rửa ai bi kiếp người.*

- ❖ Đến Tuần Cửu thứ Chín, Chơn Thần sẽ được đưa lên từng *Tạo Hóa Thiên*, là từng Trời do *Đức Phật Mẫu* chưởng quản.

KINH ĐỆ CỬU CỬU



QUA CÁC TUẦN CỬU, TỪ CỬU BA ĐẾN CỬU TÁM, Chơn Hồn được làm tiêu tan *THẤT TÌNH LỤC dục*, được tẩy trừ *Quái Khí* và giải tán *Trược Quan*, được lửa Tam Muội đốt cháy hết các *Oan Gia* nghiệp chướng của kiếp sanh, được *xông hương tẩy trược* cho Thánh Thể được thanh khiết thơm tho và tẩy trừ hết các *mùi ô uế* của khí sanh quang.

Đến Tuần Cửu thứ Tám, nơi từng Trời *Phi Tưởng Thiên*, Chơn Hồn lại được *rửa sạch hết cái kiếp sống buồn thảm* của con người nơi cõi trần bằng nước *Cam Lồ* rót ra từ bầu rượu Tiên:

*Hồ Tiên vội rót tức thì,
Nước Cam Lồ rửa ai bi kiếp người.*

Như vậy, nhờ nước *Cam Lồ*, Chơn Hồn được hoàn toàn thanh khiết và quên hết những chuyện trần tục, dọn mình để lên bái kiến *Đức Phật Mẫu* ở từng Trời *Tạo Hóa Thiên*.

* *Hôm nay, đến Tuần Cửu thứ Chín, Chơn Thần được Cửu Nương Diêu Trì Cung dẫn dắt lên từng Tạo Hóa Thiên, là từng Trời do Đức Phật Mẫu chưởng quản.* *Ở từng Trời này có: Cung Diêu Trì, Cung Trí Giác và Kim Bàn* là cái bồn bằng vàng dùng chứa các Nguồn Chất để tạo nên Chơn Thần cho các Nguyên Nhơn giáng trần.

❖ *Từng Tạo Hóa Thiên*, là từng Trời mà nơi đó *Đức Phật Mẫu* vận chuyển *Bát Phẩm Chơn Hồn* trong vùng Thoại Khí để sanh biến ra vạn vật trong Càn Khôn Vũ Trụ:

Vùng thoại khí bát hồn vận chuyển,

Tạo Hóa Thiên sanh biến vô cùng.

- Thoai Khí: là khí Sanh Quang nuôi sống cả vạn linh trong CKVT
- ❖ Nơi đây Chơn Thần được Đức PHẬT MÃU ban thưởng cho dự Hội Bàn Đào với trái Đào, trái Hạnh có đặc tính phục hồi sự sống, và được ban thưởng Tiên Tửu:

*Hội Bàn Đào Diêu Trì Cung,
Phục sinh đào hạnh rượu hồng thưởng ban.*
- ❖ Sau khi dự Hội Bàn Đào, Chơn Thần được đưa vào Cung Bắc Đầu xem cẩn quả số để biết số phận của mình, rồi được học nghi lễ của Thiên Triều để chờ ngày vào Linh Tiêu Điện bái lê Đức CHÍ TÔN cho đúng phép:

*Cung Bắc Đầu xem cẩn quả số,
Học triều nghi vào ở Linh Tiêu.*
- ❖ Sau đó, Đức CHÍ TÔN ra sắc lệnh gọi Chơn Thần vào Ngọc Hu Cung để cho biết được thưởng thăng lên hay bị trừ phạt cho đọa xuống:

*Ngọc Hu Cung, sắc lệnh kêu,
Thưởng, phong, trừng tri, phân diêu đọa thăng.*
- ❖ Nơi Kim Bồn (còn gọi là Kim Bàn) trong Diêu Trì Cung có chứa rất nhiều Nguồn Chất dùng để tạo nên Chơn Thần của các bậc Nguyên Nhơn giáng trần:

*Nơi Kim Bồn vàn vàn nguồn chất,
Tạo hình hài các bậc nguyên nhân.*
- ❖ Nơi Cung Trí Giác, luyện cho Tam Bửu Tinh, Khí, Thần hiệp nhứt thì tạo được Chơn Thần huyền diệu, mâu nhiệm, đắc đạo thành Tiên Phật, thoát khỏi chốn phàm trần, lên đường về Tiên Cảnh.

Cung Trí Giác, trụ tinh thần,

Huờn hủ mầu nhiệm thoát trần đăng Tiên.

- ❖ Ở Ngọc Hư Cung, sau khi được phán xét, các Chơn Thần được phân ra 2 hạng: hạng *thoái hóa* và hạng *tấn hóa*.
 - **Hạng thoái hóa** còn nặng nợ vay trả thì được đưa qua Kim Bồn để đầu thai xuống cõi trần: *Chịu kiếp luân hồi vì công nghiệp chưa đầy đủ, tái kiếp đặng trả quả và để tiếp tục tu hành và lập thêm công đức.*
 - **Hạng tấn hóa** được Đức Chí Tôn ban thưởng phẩm vị tương xứng, được Đức Phật Mẫu đưa đến Cung Trí Giác để luyện Đạo: *Tùy theo công nghiệp mà được hưởng phẩm trật thiêng liêng, thoát khỏi vòng luân hồi.*

Luyện Đạo ở Cung Trí Giác 200 ngày thì đến tuần Tiểu Tường, các Chơn Thần đặc quả được đưa lên từng Trời *Hư Vô Thiên* do Đức Nhiên Đăng Cổ Phật chưởng quản.

► KẾT LUẬN:

Nói chung, sau mỗi lần làm Tuần Cửu, *Chơn Thần* được lần lượt đưa lên các từng Trời với sự trợ giúp của các *Đấng Thiêng Liêng* có nhiệm vụ liên hệ, đặc biệt là của *Cửu Vị Tiên Nương Diêu Trì Cung*.

Ở mỗi từng Trời, Chơn Thần được đưa đi bái kiến các *Đấng Thiêng Liêng* *Thần, Thánh, Tiên, Phật*, quan sát các cảnh thiêng liêng tuyệt đẹp và sự mầu nhiệm ở mỗi từng Trời.

Trong quyển Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sông (trang 3), Đức Hộ Pháp có dạy:

“Muốn về với Đức CHÍ TÔN ta phải qua nhiều Cung nhiều Điện; mỗi Cung chúng ta gặp một sự lạ, mỗi Điện chúng ta gặp một huyền vi khác nhau... Về được với Đức Chí Tôn thì không còn hạnh phúc nào bằng!”.

Lục Nương Diêu Trì Cung dùng Phướn Truy Hồn để dẫn dắt Chơn Hồn từ Cửu 1 đến Cửu 9, lên đến từng Trời Tạo Hóa Thiên do Đức Phật Mẫu Chưởng Quản.

*Lục Nương phất phướn truy hồn,
Tang thương nay lúc bảo tồn chúng sanh.
■ (Kinh Tân Tụng Công Đức DTKM)*

Đến tuần Tiểu Tường, Đức Phật Tiếp Dẫn dùng Phướn Linh (là Phướn Tiếp Dẫn hay Phướn Thượng Phẩm) dẫn Chơn Hồn lên Lôi Âm Tự để bái kiến đức Phật A-Đi-Đà:

*Tây Phương Tiếp Dẫn Đạo Nhơn,
Phướn Linh khai mở nẻo đường Lôi Âm.
■ (Kinh Cầu Hồn Khi Hấp Hối)*

CÁC TỪNG TRỜI TRONG KINH TUẦN CỬU VÀ KINH DI LẠC

- ❖ **Trong Kinh Tuần Cửu**, Tiểu Tường và Đại Tường, các Từng Trời được kể từ thấp đến cao, như là: *Thanh Thiên, Huỳnh Thiên, Xích Thiên, Kim Thiên, Hạo Nhiên Thiên, Phi Tường Thiên, Tạo Hóa Thiên, Hu Vô Thiên, Hồn Nguơn Thiên*.
- ❖ **Trong Di Lạc Chơn Kinh**, các Từng Trời được kể từ cao xuống thấp, như là: *Thượng Thiên Hồn Nguơn, Hội Nguơn Thiên, Hu Vô Cao Thiên, Tạo Hóa Huyền Thiên, Phi Tường Diệu Thiên, Hạo Nhiên Pháp Thiên*.
 - Từng Trời ở Cửu thứ 7 được gọi là **Hạo Nhiên Thiên**. Ở Từng Trời này có Cung *Chưởng Pháp* là cung chưởng quản Luật Pháp của Càn Khôn Vũ Trụ, nên trong Kinh Di Lạc từng Trời này được gọi là **Hạo Nhiên Pháp Thiên**.
 - Từng Trời ở Cửu thứ 8 được gọi là **Phi Tường Thiên**.

Ở Tùng Trời này có Cung Tận Thức, nơi đây Chơn Thần được xem *các phép thần thông biến hóa rất huyền diệu*, nên trong Kinh Di Lạc từng Trời này được gọi là ***Phi Tưởng Diệu Thiên.***

- Tùng Trời ở Cửu thứ 9 được gọi là **Tạo Hóa Thiên.** Tùng Trời này rất nên huyền diệu: Nơi Tùng Trời này, Đức Phật Mẫu vận chuyển Bát Phẩm Chơn Hôn để hóa sanh ra vạn vật trong Càn Khôn Vũ Trụ. Cho nên trong Kinh Di Lạc từng Trời này được gọi là **Tạo Hóa huyền Thiên.**

► GHI CHÚ:

Kinh Khai Cửu do Đức Phật Bà Quan Âm giáng cơ ban cho. Chín Bài Kinh Tuần Cửu do Cửu Vị Nữ Phật giáng cơ ban cho. Riêng bài Cửu thứ 9 do Cửu Nương ban cho 8 câu đầu, Đức Phật Mẫu ban cho 4 câu cuối. Bài Kinh Tiểu Tường do Đức Phật Mẫu giáng cơ ban cho. Bài Kinh Đại Tường do Đức Phật Thích Ca giáng cơ ban cho.



BÀI KINH TIỂU TƯỜNG



QUA CÁC TUẦN CỬU, TỪ CỬU BA ĐẾN CỬU TÁM, Chơn Hồn được làm tiêu tan *THẤT TÌNH LỤC dục*, được tẩy trừ *Quái Khí* và giải tán *Trược Quang*, được lửa Tam Muội đốt cháy hết các *Oan Gia* nghiệp chướng của kiếp sanh, được *xông hương tẩy trược* cho Thánh Thể được thanh khiết thơm tho và tẩy trừ hết các *mùi ô uế* của khí sanh quang. Ngoài ra, Chơn Hồn còn được nhận Sách Tiên để học hỏi những điều huyền vi mầu nhiệm của Trời Đất.

Đến Tuần Cửu thứ Tám, nơi từng Trời *Phi Tưởng Thiên*, Chơn Hồn lại được *rửa sạch hết cái kiếp sống buồn thảm* của con người nơi cõi trần bằng nước *Cam Lồ* rót ra từ bầu rượu Tiên:

*Hồ Tiên vội rót tức thì,
Nước Cam Lồ rửa ai bi kiếp người.*

Như vậy, nhờ nước *Cam Lồ*, Chơn Hồn được hoàn toàn thanh khiết và quên hết những chuyện trần tục, dọn mình để lên bái kiến *Đức Phật Mẫu* ở từng Trời *Tạo Hoá Thiên*.

* **Đến Tuần Cửu thứ 9**, Chơn Hồn được *Cửu Nương Diêu Tri Cung* dẫn dắt lên từng *Tạo Hoá Thiên*, là từng Trời do *Đức PHẬT MẪU* chưởng quản. Nơi đây, Chơn Hồn được Đức PHẬT MẪU ban thưởng cho dự *Hội Bàn Đào với trái Dao, trái Hạnh và Rượu Tiên*:

*Hội Bàn Đào Diêu Tri Cung,
Phục sinh đào hạnh rượu hồng thường ban.*

Sau đó, Chơn Hồn được học cho biết các phép tắc lễ nghi của Thiên Triều. Kế đến, Đức Chí Tôn ra sắc lệnh gọi

Chơn Hôn vào trình diện trước Linh Tiêu Điện trong Ngọc Hư Cung, để cho biết được thưởng thăng lên hay bị trừng phạt cho đọa xuống:

*Ngọc Hư Cung, sắc lịnh kêu,
Thưởng, phong, trừng tri, phân diều đọa thăng.*

Ở Ngọc Hư Cung, sau khi được phán xét, các Chơn Hôn được phân ra 2 hạng: hạng *thoái hóa* và hạng *tấn hóa*.

- Hạng thoái hóa: còn nặng nợ vay trả thì được đưa qua **Kim Bồn** để đầu thai xuống cõi trần.
- Hạng tấn hóa: được Đức Chí Tôn ban thưởng phẩm vị tương xứng, được Đức Phật Mẫu đưa đến **Cung Trí Giác** để luyện Đạo.

LỄ TIỂU TƯỜNG

Lễ Tiểu Tường có mục đích đưa Chơn Thần lên từng Hư Vô Thiên để bái kiến các vị Phật.

Bài Kinh Tiểu Tường do Đức Phật Mẫu giáng cơ ban cho, gồm có 12 câu theo thể thơ song thất lục bát.

Kể từ ngày làm Tuần Cửu Cửu đến ngày làm Lễ Tiểu Tường là đúng 200 ngày, nên trong bài Kinh có câu “*Thieu quang nhị bá Thiên Kiều để chon*”. Từ ngày chết đến ngày làm Tiểu Tường là đúng 281 ngày, bằng thời gian bào thai nằm trong bụng mẹ: 9 tháng 10 ngày.

Luyện Đạo ở Cung Trí Giác 200 ngày thì đến tuần Tiểu Tường, các Chơn Hôn đắc quả được đưa lên các từng Trời trên.

- ❖ Hôm nay, sau 200 ngày luyện Đạo ở Cung Trí Giác, đến tuần Tiểu Tường, Chơn Hôn được đưa lên từng *Hư Vô Thiên* là từng Trời do Đức Nghiêm Đăng Cổ Phật chưởng

quản. Nơi đây, Chơn Hồn được nghe những điều *Phật* dạy. Đó là ý nghĩa của hai câu mở đầu bài Kinh Tiểu Tường:

*Tịnh niệm phép Nhiên Đăng tưởng tín,
Hư Vô Thiên đến thính Phật điều.*

- ❖ Cũng ở từng Hư Vô Thiên này, *Đức CHÍ TÔN* đến *Ngọc Hư Cung* để họp *Đại Hội Thiên Triệu*, và Chơn Hồn được đặt chọn lên Cầu Thiên Kiều để chuẩn bị đi lên *Cực Lạc Thế Giới*:

*Ngọc Hư Đại Hội ngũ triều,
Thiều quang nhị bá Thiên Kiều để chọn.*

- ❖ Tiếp theo Chơn Hồn được *Đức Bồ Tát Bồ Đề Đạt* hướng dẫn đi lên đến cửa vào Cực Lạc thế giới, là nơi định phận tốt đẹp cho Chơn Hồn. Kế đó Chơn Hồn được đưa vào Lôi Âm Tự ở từng Trời Hồn Nguơn Thiên để bái kiến *Đức Phật A-Di-Đà*. Chơn Hồn cũng được cho biết là *Đức Phật Di-Lạc* đang lập Bộ Công Quả trong thời Tam Kỳ Phổ Độ để cho những Chơn Hồn có đủ công quả sẽ về sống nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống:

*Bồ Đề Đạt dẫn hồn thượng tấn,
Cực Lạc Quan đẹp phận Tây Qui.
Vào Lôi Âm kiến A-Di,
Bộ Công Di-Lạc Tam Kỳ độ sanh.*

- ❖ Sau cùng, Chơn Hồn được đưa đến tắm nơi Ao Thất Bửu để gội sạch hết mùi tục lụy của kiếp sanh. Ngôi Liên Đài, tức Tòa Sen, là ngôi vị *Phật Đà Lam*, là kết quả do những hành vi phước đức mà Chơn Thần tạo được nơi thế gian:

*Ao Thất Bửu gội mình sạch tục,
Ngôi Liên đài quả phúc Đà Lam.*

Các Chơn Linh trong Càn Khôn Vũ Trụ rất vui mừng mà thấy một Chơn Hồn vừa mới đắc đạo. Đó là Thiên Thơ do Chư Phật lập ra để cứu giúp chúng sanh cởi bỏ hết các oan nghiệt của cõi trần:

*Vạn Linh trỗi tiếng mắng thầm,
Thiên thơ Phật tạo độ phàm giải căn.*

► GHI CHÚ:

- Liên Đài: là tòa sen, là ngôi vị nơi cõi Phật.
- Phướn hay Phan: là lá cờ có bề ngang khá nhỏ và bề dài khá dài, được dùng riêng trong tôn giáo.
- ❖ Lục Nương Diêu Trì Cung dùng Phướn Truy Hồn để dẫn dắt Chơn Hồn từ Cửu 1 đến Cửu 9, lên đến từng Trời Tạo Hóa Thiên do Đức Phật Mẫu Chuởng Quản.

*Lục Nương phất phướn truy hồn,
Tang thương nay lúc bảo tồn chúng sanh.
■ (Kinh Tân Tụng Công Đức DTKM)*

Đến tuần Tiểu Tường, Đức Phật Tiếp Dẫn dùng Phướn Linh (là Phướn Tiếp Dẫn hay Phướn Thượng Phẩm) dẫn Chơn Hồn lên Lôi Âm Tự để bái kiến đức Phật A-Đi-Đà:

*Tây Phương Tiếp Dẫn Đạo Nhơn,
Phướn Linh khai mở nẻo đường Lôi Âm.
■ (Kinh Cầu Hồn Khi Hấp Hối)*

**CÁC TỪNG TRỜI
TRONG KINH TUẦN CỨU VÀ KINH DI LẠC**

KINH DI LẠC
Thượng Thiên Hồn
Nguơn
Hội Nguơn Thiên

TUẦN CỨU

Hồn Nguơn Thiên
(ĐT)

Hư Vô Cao Thiên	Hư Vô Thiên (TT)
Tạo Hóa Huyền Thiên	Tạo Hóa Thiên (C9)
Phi Tưởng Diệu Thiên	Phi Tưởng Thiên (C8)
Hạo Nhiên Pháp Thiên	Hạo Nhiên Thiên (C7)
	Kim Thiên (C6)
	Xích Thiên (C5)
	Huỳnh Thiên (C4)
	Thanh Thiên (C3)

- Từng *Hổn Nguơn Thiên* và *Hội Nguơn Thiên* do Đức Phật **Di Lạc** chưởng quản.
- Từng *Hư Vô Thiên* do Đức **Nhiên Đăng** Cổ Phật ch.q.
- Từng *Tạo Hóa Thiên* do Đức Phật **Mẫu** chưởng quản.
- Từng *Phi Tưởng Thiên* do Đức **Tử Hàn** Bồ Tát ch. Quản.
- Từng *Hạo Nhiên Thiên* do Đức **Chuẩn Đề** Bồ Tát và Đức **Phổ Hiền** Bồ Tát chưởng quản.



KINH ĐẠI TƯỜNG



XIN NHẮC LẠI: Ở TUẦN CỬU THỨ 9, CHƠN HỒN
ĐƯỢC ĐỨC PHẬT MÃU BAN THƯỞNG CHO DỰ
Hội Bàn Đào với trái Đào, trái Hạnh và Rượu Tiên:

*Hội Bàn Đào Diêu Trí Cung,
Phục sinh đào hạnh rượu hồng thường ban.*

Sau đó, Đức Chí Tôn ra sắc lệnh gọi Chơn Hồn vào
trình diện nơi Ngọc Hư Cung, để phán xét:

*Ngọc Hư Cung, sắc lệnh kêu,
Thưởng, phong, trường tri, phân diêu đọa thăng.*

Sau khi được phán xét, các Chơn Hồn đây đủ công đức,
được Đức Phật Mẫu đưa đến **Cung Trí Giác** để luyện Đạo.

Sau 200 ngày luyện Đạo ở Cung Trí Giác, đến tuần
Tiểu Tường, Chơn Hồn được đưa lên các từng Trời Trên
để bái kiến các Vị Phật.

- Trước tiên, Chơn Hồn được đưa lên từng **Hư Vô Thiên**
là từng Trời do Đức NHIÊN ĐĂNG CỔ PHẬT chưởng
quản. Nơi đây, Chơn Hồn được nghe những điều *Phật*
dạy :

*Tịnh niệm phép Nghiên Đăng tưởng tín,
Hư Vô Thiên đến thính Phật điêu.*

- Tiếp theo Chơn Hồn được đưa lên từng Trời **Hỗn Nguơn
Thiên** do Đức PHẬT DI-LẠC chưởng quản, để vào Lôi
Âm Tự bái kiến Đức PHẬT A-DI-ĐÀ :

*Vào Lôi Âm kiến A-Di,
Bộ Công Di-Lạc Tam Kỳ độ sanh.*

- Sau cùng, Chơn Hồn được đưa đến tắm nơi Ao Thất Bửu để gội sạch hết mùi tục lụy của kiếp sanh, chuẩn bị cho ngôi vị Phật.

*Ao Thất Bửu gội mình sạch tục,
Ngôi liên đài quả phúc Đà Lam.*

LÊ ĐẠI TƯỜNG

Hôm nay là đến tuần Đại Tường, Đức Phật Thích Ca có giáng cơ ban cho Bài Kinh gồm có 12 câu theo thể thơ song thất lục bát. Bài Kinh này là lời Tiên Tri về cảnh thái bình an lạc trong thời Tam Kỳ Phổ Độ.

Đức Chí Tôn mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là lập ra một Trường Thi Công Quả cho chúng sanh tham dự, rồi giao cho Đức Phật Di-Lạc làm Chánh Chủ Khảo để chấm thi đậu rớt. Do đó, Đức Phật Di-Lạc sẽ giáng sanh xuống cõi trần một lần nữa để sửa đổi Chơn Truyền. Đức Ngài thay mặt Đức Chí Tôn thực hiện tôn chỉ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là “Qui Nguyên Tam Giáo và Phục Nhứt Ngũ Chi”, để lập ra một Xã Hội Đại Đồng cho toàn nhơn loại với cùng chung một tín ngưỡng.

- ❖ Sau đây là ý nghĩa của 2 câu mở đầu bài Kinh: Đức Di-Lạc Vương Phật, Giáo Chủ từng Trời Hỗn Nguơn Thiên, lãnh trách nhiệm thâu nhận và gìn giữ những người có duyên với Phật ở khắp các nơi:

*Hỗn Nguơn Thiên dưới quyền Giáo Chủ,
Di Lạc đương thâu thủ phổ duyên.*

- ❖ Đức Ngài sẽ tái sanh xuống cõi trần để sửa đổi lại cho đúng với chơn truyền tất cả những giáo pháp của các tôn giáo xưa đã bị người đời canh cải làm sai lạc, mở ra cơ quan tận độ chúng sanh và hủy bỏ cõi Địa Ngục:

*Tái sanh sửa đổi Chơn truyền,
Khai cơ Tận độ Cửu tuyên diệt vong.*

- ❖ Đức Phật Di-Lạc làm Giáo Chủ Hội Long Hoa để tuyển chọn và phong thưởng những người tu hành đầy đủ công đức lên hàng Phật Vị, và noi cõi Tây Phương Đức Ngài xua đuổi và trừ khử loài ma hồn quỉ xác không cho lộng hành thử thách các bậc chơn tu:

*Hội Long Hoa tuyển phong Phật vị,
Cõi Tây Phang đuổi quỉ trừ ma.*

- ❖ Đức Ngài sẽ giáng Chơn Linh xuống cõi trần làm một vị Phật Hộ Pháp Di Đà, dùng bửu pháp Giáng Ma Xứ để xua đuổi các loài tà ma tinh quái:

*Giáng linh Hộ Pháp Di Đà,
Chuyển cây Ma Xứ đuổi tà trực tinh.*

- ❖ Đức Phật Di Lạc sẽ thâu các Đạo hữu hình làm một (*có nghĩa là sẽ gom tắt cả các nền tôn giáo lớn trên hoàn cầu thống nhứt lại thành một mối, để tạo thành một nền Đại Đạo*) và lập ra một trường thi công quả để phong Tiên, Phật. Đức Ngài khảo duyệt và đánh giá các thí sinh thông qua tội tình đã gây ra trong các kiếp sống:

*Thâu các Đạo hữu hình làm một,
Trường thi Tiên, Phật duyet kiếp khiên.*

- ❖ Đức Ngài sẽ tạo lập ra một cảnh đời hiền đức bằng cách giáo hóa người hung dữ thành người hiền lương đạo đức, bảo vệ sự sống và gìn giữ sanh mạng cho chúng sanh và nắm giữ quyền pháp mầu nhiệm của Thượng Đế:

*Tạo Đời cải dữ ra hiền,
Bảo sanh nắm giữ diệu huyền CHÍ TÔN.*

- GHI CHÚ:

Bốn câu kinh sau cùng gợi cho chúng ta ý nghĩa của mấy câu kinh sau đây trong bài Kinh Phật Mẫu:

Hiệp vạn chủng nhứt môn đồng mạch,

Qui thiên lương quyết sách vận trù.

Xuân Thu, Phật Chủ, Bát Vu,

Hiệp qui Tam Giáo hữu cầu chí chọn.

Tạm hiểu:

Đức Phật Mẫu sẽ hiệp các chủng tộc của nhơn loại thành một nhà, cùng chung một tín ngưỡng, một Đạo, không phân biệt quốc gia chủng tộc, rồi đem Phật Tính về với mỗi con cái của Ngài. Lấy biểu hiệu của Tôn Giáo, như Kinh Xuân Thu của Đạo Nho, Cây Phật Chủ của Đạo Tiên, Bình Bát Vu của Đạo Phật, Đức Phật Mẫu sẽ gom cả ba Tam Giáo lại thành một nền Đại Đạo để tìm cho ra Chơn Pháp.

Ngoài ra việc thực hiện Đại Đồng trên thế giới cũng được tiên tri trong bài Phật Mẫu Chơn Kinh như sau:

Hội Nguơn hữu Chí Linh huấn chúng,

Đại Long Hoa nhơn chủng hòa ki (là cơ)

Tam Kỳ khai hiệp Thiên thi,

Khoa môn Tiên vị ngộ kỳ Phật duyên.

- Hội: là tụ lại. *Hội Nguơn* là thời điểm hai nguồn tụ lại, ở đây là *Hạ Nguơn Tam Chuyển* và *Thượng Nguơn Tứ Chuyển*.

Tạm hiểu:

Cuối *Hạ Nguơn Tam Chuyển* bắt đầu *Thượng Nguơn Tứ Chuyển*, có Đức Chí Tôn đến giáo hóa nhơn sanh, và khai mở Đại Hội Long Hoa là cơ hội để cho các giống dân trên thế giới sống hòa hiệp với nhau (tức là thực hiện Đại Đồng trên thế giới). Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ mở ra là phù

hợp với thiên thơ tiên định, là trường thi Tiên dành cho những người may mắn gặp gỡ và có duyên với Phật, tức là có duyên với nền Đại Đạo.

► GHI CHÚ:

Đức Hộ Pháp thuyết đạo, có dạy như sau:

“*Đại Long Hoa đã tiên tri là hội ân xá các đẳng chơn hồn, không phân chia chủng tộc, nòi giống hiệp nhau về một gốc*”.

Đức Lý Giáo Tông cũng đã có dạy:

“*Mở một mối đạo chẳng phải là sự thường tình, mà sanh nhầm đời đặng gặp một mối đạo cũng chẳng phải dễ*”

■ (TNHT.I.47 - in năm 1972).

THAY LỜI KẾT LUẬN



THEO PHÁP CHÁNH TRUYỀN ĐẠO CAO ĐÀI,

- *Chư Tín Đồ* đối phẩm với **Địa Thần**,
- *Chư Chức Việc* đối phẩm với **Nhơn Thần**,
- *Lễ Sanh* đối phẩm với **Thiên Thần**.

Muốn được hưởng những ân huệ như vậy, các Vị trên phải giữ đúng luật Đạo, đặc biệt là về trai giới:

- Tín Đồ và Chức Việc phải giữ trai kỳ 10 ngày.
- Lê Sanh đỗ lên phải trường trai.

* Ngoài ra, vào ngày 27-8-1926, Đức Chí Tôn có dạy như sau:

“*Còn chư Môn đệ đã lập Minh Thệ rồi, ngày sau tùy âm chất mỗi đứa mà thăng hay là tội lỗi mà giáng; song buộc mỗi đứa phải độ cho đặng ít nữa là mười hai người*”.

■ (TNHT.I. 56 – in năm 1972)



Tìm Hiểu Ý Nghĩa

KINH TUẦN CỨU

HIỀN TÀI NGUYỄN TRUNG ĐẠO